NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3328 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ TƯ 18 AVRIL 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPOT LÉGAL
INDOCHINE
N° 8504

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 190

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . .	0$10 la ligne

Việc ma-chay ở các làng đã cải-lương

Ở các làng đã cải-lương, tục lệ cũ đã bỏ, khoán ước mới đã lập thành, phàm những việc ma chay cưới xin, cùng là việc đình đám khao vọng, đều nhất thiết tinh giảm, chỉ chiến lệ nộp vào công quĩ một số tiền, còn những tục thết đãi ăn uống thì bỏ đi cả. Cứ bề ngoài mà xem, thì ai chẳng bảo rằng tục lệ bây giờ so với trước, cũng đã bớt được nhiều, cũng đã nhẹ nhàng được nhiều, sự phù phí đã bớt đi, thì đường kinh-tế cũng có ngày phát đạt được. Mà xét ra cho kỹ, thì việc cải-lương cũng chỉ phần nhiều là hình thức, những tục lệ cũ cũng vẫn phần nhiều không bỏ, mà lại có phần tồn phí phù phiếm hơn xưa. Nay hãy xin nói cái tục ma chay mà ký-giả đã được trông thấy ở một làng kia, thì đủ biết rằng cái tục hủ lậu của mình, cũng vẫn y nguyên như cũ.

Ở một làng kia, hương-chính đã cải-lương, khoán ước đã nhất định, trong làng có người chết, thì tang chủ phải nộp tiền vào công-quĩ, số tiền nộp đó chia làm ba hạng, hạng nhất ba chục đồng, hạng nhì hai chục đồng, hạng ba một chục đồng, tang chủ tùy cái gia-tư và cái địa-vị của mình, muốn nộp theo hạng nào cũng được. Ở trong làng chỉ có thế là đủ khoán lệ rồi, còn những lệ thết đãi ăn uống thì đều tinh giảm cả. Chỉ khốn vì người ở các chốn thôn quê ta, cả đời chỉ loanh quanh ở trong làng, kiến văn hẹp hòi, tư-tưởng bó buộc, bao nhiêu sự vinh nhục của người ta, đều chú trọng vào chốn hương thôn, ngoại ra thì không còn biết cái gì nữa, đọc câu tục-ngữ ta: « Sống ở làng » thì đủ biết cái kiến giải của người mình chật hẹp và sai lầm đến như thế. Theo cái kiến giải chung của người các chốn thôn quê ta, trong nhà có ông già bà cả nằm xuống, thì sự lo tính thứ nhất của con cháu, là phải làm ma chay cho long trọng, khách khứa thết đãi cho linh đình. Những nhà giàu có, thì hết sức phô trương; cái gì cũng bịa đặt vẽ vời, làm đến gấp hai gấp ba của người, một nhọc mấy cũng không nề, tốn kém mấy cũng không kể. Những nhà nghèo khổ, cực chẳng đã cũng phải đua theo, chẳng nhẽ người có mà mình không, chẳng nhẽ người nhiều mà mình ít, đã không được hơn người thì chớ, cũng phải gắng gượng cho bằng người. Hoặc là đợ ruộng cầm vườn, hoặc là vay công lĩnh nợ, vẫn biết cái sự túng thiếu phiền lụy về sau, cũng đành bấm bụng mà chịu. Đó không phải cốt để báo hiếu cho ông cha, cũng phần nhiều là để giữ cái thể diện của mình, và nợ miệng của nhau phải giả. Ấy vì thế mà ở chốn thôn quê ta, hương chính tuy đã cải-lương, mà ma chay vẫn cứ làm to tát, khoán lệ nộp vào công-quĩ đã đành rồi, mà vẫn thấy ăn uống thết đãi, nhà giàu thì giết trâu giết bò, xôi nong rượu hũ, tồn phí kể đến ba, bốn trăm, nhà nghèo cũng phải giết lợn giết gà, cũng phải làm giăm ba mâm cỗ, mua lấy vài ba chục chai rượu, chi tiêu cũng phải đến giăm bảy chục một trăm, rồi cũng khách khứa tấp nập, cơm no rượu say, « Một người chết, trăm người say », đến bây giờ mà vẫn đúng mấy lời châu-phê của vua Tự-đức!

Dịch tục di phong, vẫn là một việc khó, cái trách-nhiệm quí báu ấy lại phải trông vào các bực đàn anh đàn chị có thế-lực có vị vọng ở các chốn thôn quê. Nếu những bực đàn anh đàn chị có thế-lực có vị vọng ở các chốn thôn quê, mà lại có nghị-lực, có nhiệt-thành, muốn làm cho trọn vẹn cái trách-nhiệm quí báu, thì việc sửa đổi hủ tục, cũng không đến nỗi khó-khăn cho lắm. Mong rằng những bực đàn anh đàn chị ấy, ngày thường thì lấy lòng thành-thực, dùng lời khôn khéo, mà giảng dụ cho đàn em nghe, cho ai cũng hiểu thấu lẽ phải lẽ chăng, ai cũng biết rằng cái vinh cái nhục của người ta, là cốt đối với xã-hội, chớ không phải chỉ khu khu ở trong làng trong xóm mà thôi, và rằng cái vẻ vang hão-huyền trong một thì, vẫn không bù được sự túng thiếu phiền lụy về sau mãi mãi. Rồi lại nhân dịp nhà mình có việc, lấy mình làm khuôn mẫu cho người khác theo, bao nhiêu tục lệ hủ-lậu phiền lụy của mình trước, thì nhất thiết tinh giảm đi, chỉ chiếu theo khoán lệ mới mà làm cho xong việc. Nhà mình tiền bạc sẵn có mà không chịu làm, thì người khác tất vui lòng mà bắt chước, trong khoảng một vài năm, có người xướng, có người họa, rồi người khác tất ùa nhau mà theo, biết đâu rằng giăm bảy năm nữa chẳng thành ra phong-tục. Người xưa có nói: « Người trên làm thì người dưới bắt chước », những bực đàn anh đàn chị có vị vọng có thế-lực ở các chốn thôn-quê, há nên thấy việc phải mà cứ ngảnh mặt làm thinh, cứ để cho cái tục cũ lưu truyền đã bao nhiêu năm, còn cứ thịnh-hành ở nước Nam trong cái thế-kỷ thứ hai mươi này, thật là một việc hư hại rất to mà lại đáng hổ thẹn lắm vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 14 Avril 1928

Nước Pháp

Bản giao ước trọng tài

Nước Pháp ưng thuận các phương sách của Hoa-kỳ khởi xướng về bản hiệp-ước của nhiều nước. Nước Pháp đã bảo cho bốn cường-quốc biết rằng nước Pháp định trình liệt quốc bản dự-thảo hiệp ước của Pháp, rồi xin [illegible]. Người ta nói trong bản dự án hiệp-ước sẽ có kể những điều mà quan Briand đã nói với quan Kellog rằng ngài không ưng thuận.

Các báo bình phẩm rất nhiều về bức thư của M. Kellog gửi cho nước Đức, nước Ý và nước Anh. Các báo đều nói cái ý kiến của M. Kellog không hợp với cái ý kiến của M. Briand. Hai bên đã ưng thuận rằng bản dự án gửi cho liệt cường sẽ theo như bản dự án của Hoa-kỳ, song nước Pháp được quyền tự-do lấy cái ý-kiến của mình mà bình phẩm bản dự án ấy, nước Pháp sẽ xử trí như thế.

Cuộc thi xe đạp sáu ngày

Ở trường thi xe đạp gọi là *Vélodrome d'Hiver* vẫn thi cuộc thi xe đạp sáu ngày. Thi được 96 giờ, thì các người dự thi đi được 2289 kilomètres.

Trong ngạch tướng tá

Tướng Debeney được lưu chức, không định niên hạn cũng như các tướng Castelnau, Guillaumat, và Sarrail. Tướng Degoutte đến ngày 19 avril này đầy 62 tuổi, được lưu đến năm 65 tuổi.

Việc tìm được cổ vật ở Glozel

Hội-đồng xem xét lại các nơi đào ở Glozel công nhận rằng các vật tìm thấy là vật thật, chứ không phải giả mạo.

Nước Anh

Một hội thương-mại lớn

Sir Alfred Mond, hội-trưởng hội liên hiệp Anh, về các kỹ nghệ hóa-học, tuyên bố rằng một hội liên hiệp lớn của Anh và Hoa-kỳ mới thành lập. Hội ấy gọi là *Finance Comparny of Grea Britain and América limited* có những nhà tài chánh, và kỹ-nghệ, dựng nên để mở mang cuộc thương-mại thế giới, chỉ trừ nước Nga ra ngoài mà thôi. Mục đích của hội là cấp tư-bản cho các công cuộc tại nhiều nước, cả ở nước Đức nữa.

Số tư bản của hội ấy có thể dùng được tới 500 triệu livres sterling.

Nhật-bản

Bảo hiểm cái nạn động đất

Một hội-đồng do chánh-phủ cử ra đã bắt đầu xét cái vấn đề lập các hội bảo-hiểm các nạn động đất ở Nhật-bản.

Cái vấn đề dầu mỏ

Người ta nói số dầu mỏ xuất sản ở các giếng dầu hỏa Nga tại phía bắc Sakhaline tăng lên tới 300,000 tấn một năm là nhờ có người Nhật hiệp tác với Nga.

Cái vấn đề than trắng

Nhật-bản có lẽ lại phải dùng hơi nước để chạy máy chế điện, vì dùng sức nước các thác xét ra không đủ.

A. R. I. P.

HÀI ĐÀM

Theo đuôi

Thưa chị, sao mỗi khi chị đi ra khỏi cửa, thời con Vện nó cũng theo quấn vào chân?

— Ấy nó mến chị!

— Sao chị lại ghét nó mà đuổi nó về?

— Cho nó theo sao tiện?

— Thế thì có mấy công-tử hay theo đuôi chị, sao chị không đuổi họ về!!!

Ng-trọng-Nh.

Các tin lạ trong thế-giới

Một sự quảng cáo bị cấm

Một ông luật sư ở Pháp cãi được mấy việc mới nổi tiếng, đem cắt những bài nhật-trình có nói đến ông mà dán vào một quyển giấy để trên cái bàn trong phòng khách-đợi để cho khách xem.

Nhưng ngờ đâu cái lối quảng-cáo ấy bị cấm, thì phải [illegible] luật-sư ấy đến mà khuyên đem quyển giấy ấy để chỗ khác, chứ không được để trong phòng khách.

Vì một phim ảnh mà gây nên một việc li-dị

Mới đây nhân một cuộc đấu-xảo, một hiệu chớp bóng kia có cho người đi chớp ảnh về để chiếu bóng làm phim ảnh thời sự. Một ả kia nhân chồng đi vắng, bèn cùng tình nhân đi xem đấu-xảo, anh chị khoác tay nhau trò chuyện, người ta chụp ảnh lúc nào không biết. Đến sau chồng đi xem chớp bóng, trông thấy vợ khoác tay giai; hai vợ chồng cãi cọ nhau, rồi đem nhau đến tòa xin ly-dị. Bác chụp ảnh thật vô tình, mà độc ác lắm thay!

Việc Vân-nam

Ngày 14 Avril 1928

Ở Vân-nam-phủ có gửi tin về hãng A. R. I. P. nói rằng Đường-kế-Nghiêu vẫn ở phía tây Vân-nam, quân của chánh-phủ vẫn đuổi theo. Nghe chừng Đường không bỏ Vân-nam mà đi dự cuộc bắc phạt như Đường đã định trước đây. Còn Đường-kế-Lân thì nghe đâu đã hội kiến với viên đại biểu của chánh-phủ ở Hạ-kinh để điều đình việc đầu hàng hẳn. Như vậy ở miền ấy, các tướng phản đối đã hồ hết.

Chánh-phủ ủy-viên nhận chức từ ngày 1er avril mới rồi, có lời tuyên bố tỏ ý muốn bình định cho trong tỉnh được yên, tổ chức lại việc tài chánh, và việc binh gia, và hết sức trừ bọn giặc cướp, và đảng phiến-loạn. Những kẻ đã mộ quân côn đồ để cướp phá, thì chánh-phủ không ưng nhận cho đầu hàng. Việc học sẽ chỉnh đốn lại, khiến cho học-sinh không được can dự vào việc chính trị. Sách dùng ở nhà trường sẽ sửa lại, những sách không hợp với mệnh lệnh của chánh phủ trung-ương Nam-kinh, thì cấm không được đem bán hoặc đem phát, Trước khi khai trường sẽ đổi các ông trưởng giáo các trường trung-đẳng. Các quan tham nhũng sẽ cách chức, sẽ đặt thể lệ thi cử lấy người sung việc công. Người Trung-hoa nam nữ từ 25 tuổi trở lên, có văn bằng bản xứ hoặc ngoại quốc sẽ được dự thi. Chương-trình thi có hỏi về luật, và tôn chỉ Tôn-Văn. Sau cùng sẽ trợ-cấp cho nhân dân các miền bị hại về việc chiến-tranh, và việc giặc giã.

Ông đại-biểu mới của chánh-phủ trung-ương Nam-kinh, là Hà-phong-Thụ, đã tới Vân-nam-phủ.

Các báo có đăng lời thú nhận của ba người cộng-sản bị bắn mới đây, theo như lệnh của chánh-phủ trung-ương. Cả ba người cùng là đại-biểu chính thức của đảng cộng-sản. Đảng ấy cấp nguyệt bổng cho họ đi lại, và có cử họ đến các xã ở phía nam Vân-nam-phủ, Họ được lệnh đốt nhà cửa của người giàu, và giết những người gia tài hơn 500 dollars.

Theo như việc kiểm điểm dân số mới đây thì dân số ở Vân-nam phủ là 149,000 người.

Ông xã trưởng Vân-nam-phủ, là M. Trương-vĩ-Hân mới được cử vào hội-đồng ủy-viên, đã từ chức xã-trưởng, các nhà thân hào có xin chánh-phủ đừng cho từ chức;

Hội mỏ thiếc Cá-cựu, mà trụ sở ở Vân-nam-phủ định tăng vốn lên. Hiện vốn của hội được mấy chục triệu dollars. Hội ấy tuyên bố rằng ai có ký tiền hoặc có định hạn, hoặc muốn lúc nào lấy ra cũng được, hội cũng nhận.

Nhà ngân-hàng Phú-điền cam đoan kể từ ngày 1er avril này hễ ai ưng gửi tiền trong hạn hai tháng một, thì cứ mỗi tháng giả lãi 1 % mà tháng nào giả tháng ấy. [illegible] các chủ mỏ diêm để mở mang việc khai các mỏ ấy.

Vì việc chính-trị khá hơn, thì giá hối đoái tiền tệ cũng khá hơn. Giá bạc Vân-nam mới đây 305 đồng được 100 đồng bạc Đông-dương, so với đầu tháng mars đã tăng được độ 80 points vậy.

SAU CUỘC BAY CỦA COSTES VÀ LE BRIX

Các báo ở Pháp vẫn bình phẩm về cuộc bay can đảm của Costes và Le Brix, song cũng nhiệt thành khen ngợi các phi công cưỡi tàu *Bremen*. Nhiều báo nhắc đến các phi-công Coli và Nungesser có nói giả sử tàu bay *Bremen* không đỗ xuống gần một cột đèn bể thì có lẽ các phi-công cũng bị chết đói, như vậy thì biết đâu trước đây các phi-công Coli và Nungesser đã chẳng bay qua bắc-bộ Đại-tây-dương rồi ư. Ngày hôm qua, quan Doumergue đã tiếp các phi-công Costes và và Le Brix, và có thưởng cho đệ tứ hạng bắc đẩu bội tinh.

Các phi-công nói nay có thể đặt đường tàu bay từ Pháp đến Đông-dương và có kể những nơi nào đi tiện.

Hội *Aéro Club de France* cũng có tiếp các phi công. Ông phó hội có gắn bội tinh vàng cho các phi-công.

Ngày hôm thứ hai, quan thượng-thư bộ thương mại và bộ hàng không Bokanowski có đặt tiệc khoản đãi các phi-công Costes và Le Brix, Có nhiều vị dự tiệc. Trong số ấy có các vị chủ trương sở hàng không.

Thế giới văn minh sử

(Tiếp theo)

XXX. — Đạo Cơ-đốc.

Ông Gia-Tô giảng đạo. — Trong lịch-sử nhân-loại dễ không có việc gì quan-trọng bằng việc đạo Cơ-đốc phát hiện và truyền-bá đi. Cứ nên cho rằng đạo ấy chỉ là bài đạo Do-Thái cũ biến-hóa mà thành thực tại đạo ấy đã xướng-minh ra một cái ý-tưởng công-bằng, bác-ái, thanh-bạch hợp với lòng khao-khát của người đời bấy giờ; trước kia đế-quốc La-mã đã nhất-thống được thế-giới phương Tây về đường chính-trị, nay đạo ấy lại sắp nhất-thống được thế-giới ấy, về đường tinh-thần.

Người sáng lập ra đạo ấy là Đức Gia-tô (Jésus) sinh ở tỉnh Nazareth trong nước Do-Thái (Palestine). Tỉnh ấy thuộc về xứ Galilée trên bờ hồ Tibériade, dưới rặng đồi núi, cảnh-vật êm-đềm, cây cối tốt tươi, thật là khác hẳn với đất xa-mạc Judée với vùng Jérusalem khô khan trơ trọi. Cái hoàn-cảnh ấy có ảnh-hưởng đến thần-trí ông lúc tuổi trẻ lắm.

Khi lớn lên ông giúp đỡ người cha trong xưởng thợ mộc, nhưng ngay từ lúc bé ông thường có tính vơ vẩn nghĩ ngợi. Ông đọc sách « Cựu-thánh thư » là cuốn sách gồm các tập-truyện của dân Do-Thái về đường tôn-giáo, thứ nhất là quyển sách của các nhà tiên-tri và các bài thơ của ông Isaïe lấy làm cảm-động lắm. Chính các sách ấy là thầy học của ông, dù sau này ông vượt cao hơn đấy nhiều. Cũng như các người đồng-bang, ông tin chắc ở sức phù-tá của thần Jahvé, có cái mộng-tưởng rằng dân Do-Thái là dân của đức Thiên-chúa, cảm-động về việc bị tà-hãm, khoắn-khoái về việc bị nước ngoài cai-trị, khao khát mong mỏi một đấng cứu-thế xuất-hiện.

Nhờ các ảnh-hưởng ở bên ngoài ấy và sự trầm-tư mặc-tưởng của ông, ông mới quan-niệm ra một vị Thần Cha, một vị Thần nhân-từ bác-ái phải thờ [illegible] được xứng đáng mà hưởng ơn-huệ của người. Chính ông tự nhận làm « con Đức Chúa Trời » và đạo giáo của ông tóm lại trong hai câu trâm-ngôn này: « Ngươi phải đem hết tâm hồn tư-tưởng mà kính mến Đức Chúa Trời và ngươi phải yêu kẻ đồng loại như là chính thân mình ».

Tôn-giáo ấy thật là thuần-túy, chú-trọng về tình-cảm: muốn tỏ lòng mến Đức Chúa Trời, không cần phải lễ-nghi hình-thức phiền-phức, miễn là đem hết linh-hồn mà thờ cái ý-tưởng cao thượng, tự mình hoán cải được lòng mình, đem lòng trong sạch bác-ái mà cảm ứng với Đức Chúa Trời là tự khắc sáng-tạo được « cõi Thiên-quốc » vậy.

Tôn-giáo ấy cũng là tôn-giáo của các người nghèo khổ, nô-lệ, tội-lỗi, vì những người ấy có hi-vọng được đỡ khỏi, được tha thứ, được cải tử hoàn-sinh. Ông yêu mến họ, yêu-ái họ, dắt họ đi theo; họ vui lòng làm đệ tử vì chỉ có một mình ông là đem « tin lành » nên yêu mến Đức Chúa Trời để cứu họ ra khỏi vòng khổ sở lao lung, trước kia họ tưởng như vĩnh viễn, mà lại chính vì nỗi khổ-sở lao-lung ấy, họ không vướng víu với cõi trần mấy và linh-hồn dễ cảm-động và trong lòng có hi-vọng luôn. Chính ông đã nói: « Một cái thừng sỏ vào lỗ kim còn dễ hơn là người giàu vào cõi Thiên-quốc » Tôn-giáo ấy không phân biệt người giàu kẻ nghèo, người tự-do kẻ nô-lệ, nghĩa là coi người ta đều bằng đẳng cả.

Năm 28 đức Gia-tô đến bãi xa-mạc Judée thăm một người tên là *Jean* thường gọi là *le Baptiste* (nhà rửa tội) ông này bấy giờ có thế lực lắm, báo trước cho người ta biết rằng sắp có những đại-sự xảy ra, một đấng cứu-thế sắp xuất hiện, vậy phải dự bị sẵn, phải tu tỉnh lại. Ông thường bắt đồ-đệ giảng cả người xuống nước sông Jourdain để làm phép rửa tội. Dân sự nhiều người đến theo ông ấy, Ông Gia-Tô ở lại đấy ít lâu, cùng với mấy người đồ đệ cũng chịu phép rửa tội. nghe lời giảng thuyết, tự ngờ ra rằng chính mình là đấng cứu thế thiên-hạ vẫn mong đợi và Đức chúa Trời đã giao cho mình cái chức trách đem tin lành báo cho mọi người biết. Từ bấy giờ đi lòng tin của ông thực mạnh mẽ, sự giảng-thuyết cũng thật quả-quyết.

Người làng ông ít người theo ông. Nhưng ở Capharnaum trên bờ hồ Tibériade, những dân đánh cá nhiều người, theo ông lắm; ông thường ở nhà họ ngồi cùng bàn với họ, ăn cơm với họ, bẻ bánh cùng ăn với họ; ông bèn nói chuyện với họ, bảo cho họ biết lòng tin ngưỡng của ông, lòng ông yêu mến « Đức chúa cha »; những người ấy nghe ông nói và trông người ông đều cảm động lắm, nên trong bọn ấy nhiều ông thành đồ đệ ông và sau này là những bậc truyền giáo trước nhất như hai anh em Pierre và André, hai anh em Jacques và Jean. Ông cùng đi thuyền với họ, rồi vừa đánh cá, vừa giảng-dụ cho họ theo đạo giáo ông. Sau họ bỏ cả chài lưới nhà cửa để đi theo ông.

Ông cùng với bọn họ đi đến các làng lân cận, đem tin hay truyền ra đi các nơi. Nhiều người ở xứ Galilée nghe ông giảng-thuyết bỏ cả công việc để đi theo ông và coi ông là Đấng Cứu-Thế.

Mấy lần trước ông đi đến thành Jérusalem lại trở về ngay, đến năm 31 thì ông ở lại đấy lâu hơn. Các người dân Galiléens đến đấy, khí-hậu khó khăn không phục thủy thổ, và chăng các giáo-sĩ đạo Do-Thái bạc đãi bọn họ vì không chịu công nhận ông là đấng Cứu-thế. Còn ông thì thấy trong giáo-đường chỉ những tiếng người huyên náo, lễ-nghi giả dối, không có tín ngưỡng thành-thực lấy làm chán ngán tức giận. Quan niệm của ông trái hẳn với tôn giáo Do-Thái cũ. Ông bảo các giáo đồ rằng: « Các ngươi hãy đi giảng đạo cho cả các dân tộc ». Thế là tôn giáo của ông là tôn giáo của cả nhân-loại, của cả các dân tộc chứ không phải riêng của dân Do-thái; cõi thiên-quốc là chung cho cả các dân chứ không phải riêng của dân nào. Ông phá hẳn cái tư tưởng cũ là dân Do-thái là dân của Đức chúa Trời, bởi vậy các giáo-sĩ thành Jérusalem không sao dung thứ ông được.

Năm 32, ông trở lại thành Jérusalem để truyền giáo. Đồ-đệ ông nhiều thêm làm cho các giáo-sĩ thêm tức giận. Họ bèn mời ông đến biện luận về đạo giáo; ông không thuận kỹ như họ, các tiểu-tiết và Giáo-điều, các lễ nghi phiền phức, mà họ thì không [illegible] tinh thần của đạo giáo ông.

Bọn họ thấy trong dân-gian có nhiều người theo ông lấy làm tức tối, mà cũng có ý lo sợ. Sau cuộc biện luận ở Giáo-đường, ông đi đến làng Béthanie gần đấy ở nhà người đồ-đệ là Lazare để tĩnh dưỡng. Hôm 29 tháng ba năm 33, nhân dịp lễ Pâque, ông trở lại Jérusalem. Nhiều người Galiléens cũng đến đấy, họ mời cùng với đồ-đệ ở vùng Jérusalem, và Béthanie tổ-chức một cuộc hoan nghênh ông. Họ dắt đến cho ông một con lừa cái theo sau một con lừa con; đồ quần áo đẹp của họ lên trên lưng lừa, rước ông lên ngồi đấy, rồi họ dải quần áo lên trên đường và rắc những cành cây xanh tươi lên đấy, rước ông vào thành Jérusalem vừa đi vừa reo hát vui vẻ lắm. Cả thành thấy thế đều xôn xao lên. Các giáo-sĩ sợ rằng nhân dịp lễ Pâque có nhiều người đến Jérusalem đều theo về đạo mới chăng, mới định trừ khử ông đi. Họ bèn xử tội ông, viện lẽ rằng: ông đã muốn phá nhà Giáo-đường và đạo ông không hợp với giáo điều mà chánh-phủ La mã đã công nhận cho.

Chiều hôm mồng 2 tháng avril, ông ăn bữa cơm cuối cùng với đồ-đệ, bẻ bánh và chia rượu với họ. Rồi ông lui về vườn Getsemani, ở chân núi Oliviers; bọn tuần đinh ở Giáo-đường cùng với mấy người lính La-mã đến bắt ông ở đấy, đem đến trước mặt viên đại giáo-sĩ là Caiphe; ông bị xử tội đóng đanh rất. Chiều ngày mồng 3 tháng Avril ông bị giải lên gò Golgotha, rồi chân tay bị đóng đinh trên hình chữ-thập; trong 3 giờ đồng hồ thì ông mất.

(Còn nữa). **Hải-lạng**

TIN VỀ VIỆC ĐỘNG ĐẤT Ở NƯỚC BẢO

Về việc động đất đăng tin ngày hôm qua, có tin đích xác rằng nhà cửa ở Tehirgan bị đổ cả. Hiện nay 12 000 người không có chỗ ở. Số người chết không mấy, vì hôm ấy là ngày chủ-nhật, nhân-dân thành-phố phần nhiều không ở nhà. Ngoài 30 người chết đã nói trước, còn độ một trăm người bị thương.

CUỘC BAY QUA ĐẠI-TÂY DƯƠNG CỦA TÀU BAY BREMEN

Một chiếc tàu bay của chánh-phủ Gia-nã-đại đã đỗ xuống đảo Greenly. Các phi công đã gặp các phi-công của tàu Bremen.

Các phi-công tàu Bremen định lấy dầu và các đồ thay rồi lại bay.

Tin sau-cùng.

Cuộc thi thi xe đạp sáu ngày

Cuộc thi xe đạp sáu ngày ở Paris đã xong ngày hôm chủ-nhật, bọn người Pháp Wambst-Lacquehaye đi được 3343 kilomètres đắc thắng.

Số bạc ở Thượng-hải

Số bạc ở Thượng-hải lờ 59.730.000 lạng, 84.610.000 dollars, và 2 598 thỏi.

A R I.P.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	26 4
15 giờ	25 4

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 30
nhì,	9 50
ba.	8 50
Thóc hạng nhất,	6 00
Bắp ngô	5 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 17 Avril 1928, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f, 95.

Thời giá quốc trái:

Ngày 10 Avril 1928

3 %	hoàn dần		37 f. 00
3 ½ %	hoàn dần		87 f. 75
4 %	vĩnh viễn	1917	73 f. 40
4 %	»	1918	72 f. 50
6 %	»	1920	99 f. 00
5 %	hoàn dần	1920	107 f. 70
4 %		1925	105 f. 00

Ngày 16 Avril 1928

3 %	vĩnh-viễn	67 f. 90
5 %	1915-1916	87 f. 45

Quan Thống-soái đi thanh tra. — Quan Thống-soái Aubert đi thanh-tra các đồn binh bên Quảng-châu-loan trở về đến Hongay trưa thứ bảy 14 avril. Ngài thanh tra các đồn binh ở Hongay rồi đi đường bộ về Phủ-Lạng-Thương. Lúc trở về đến Hanoi hồi quá 10 giờ đêm hôm ấy.

Ngày mai, 18 avril, quan Thống-soái sẽ đi thanh-tra các đồn binh bên Bắc-ninh và Đáp-cầu.

Hội Nhân-quyền. — Hội Nhân-quyền đến chiều thứ năm 19 Avril 1928 hồi 5 giờ 30 sẽ họp tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý.

Thi vào trường Mỹ-thuật. — Đến những ngày sau này sẽ mở kỳ thi tuyển học-trò vào hai ban học trong trường Mỹ-thuật Đông-dương.

Ngày 31 Juillet 1928 và các hôm sau tuyển học-trò vào ban Kiến-trúc (Các nơi thi là: Hanoi, Saigon, Huế và Pnom-penh);

Ngày 3 Août 1928 và các hôm sau tuyển học-trò vào ban Hội-họa (Các nơi thi là Hanoi, Saigon, Huế, Pnom-penh và Vientiane).

Các kỳ thi ấy không bắt-buộc thí sinh phải có văn bằng nào cả và cũng không có hạn tuổi gì cả. Thế nhưng những thí sinh thi vào ban Kiến-trúc mà có một thứ văn bằng trong những văn bằng đã định ở điều thứ 3, nghị định ngày 18 Septembre 1924 thì được tăng điểm số lên 1/5 nữa.

Những đơn xin ứng thí phải gửi đến các quan Thủ-hiến các xứ mà gia-quyến thí sinh ở *trước ngày 10 Juillet*. Trong đơn phải đề rõ tên, họ của thí-sinh, con cái nhà ai, chỗ ở của cha mẹ và chỗ ở nhất định của thí sinh để tiện khi gửi giấy gọi ra thi.

Đơn ấy phải có đính đủ các giấy mà sau này thì mới xét đến:

1. Giấy khai sinh;
2. Giấy tư-pháp lý-lịch;
3. Giấy hạnh-kiểm;
4. Giấy của thầy thuốc chứng nhận là có sức khỏe.
5. Nếu có văn-bằng gì khai ra để lấy thêm điểm-số, thì phải đính thêm cái chứng chỉ của ông Đốc trường mà thí-sinh đã theo học trong ba năm cuối cùng mà không có bị điều lỗi gì nặng cả.
6. Nếu thí sinh muốn xin cấp học bổng thì ngoài các giấy trên này, đơn xin lại phải đính theo giấy của quan bản tỉnh xét thực về hạnh kiểm, lòng trung thành và tình cảnh của thí sinh và gia quyến thí sinh thế nào, có chữ của quan sứ bản tỉnh duyệt. Nếu đơn xin lương không có giấy này thì không xét.

Những thí sinh đương làm việc ở các công sở muốn đi thi thì phải có giấy của ông chánh sở mình làm ưng chuẩn mới được.

Các bài thi như sau này:

I — *Ban Hội-họa*

Dessin d'académie 6 kỳ mỗi kỳ 3 giờ, nhân 10;

Composition décorative 1 kỳ 8 giờ, nhân 5;

Dessin perspectif 1 kỳ 4 giờ, nhân 3.

Điểm số tổng cộng ít nhất phải 180 điểm.

II. — *Ban Kiến-trúc*

Tập chữ; hạn nửa giờ, nhân 1;

Luận chữ Pháp, hạn 3 giờ, nhân 5;

Toán-pháp hạn 2 giờ, nhân 3;

Đại số học hạn 2 giờ, nhân 3;

Dessin graphique hạn 3 giờ, nhân 5;

Croquis coté hạn 2 giờ, nhân 3.

Điểm số trung bình mỗi bài phải được 12/20. Bài luận chữ Pháp nếu ở bậc số dưới 6/20 và bài dessin graphique nếu điểm số dưới 8/20 thì bị loại.

Các bài thi thuần thì chỉ thi viết thôi, chương trình các bài ngang với chương trình bậc Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt.

Thí-sinh nào được trúng tuyển sẽ có giấy báo và được giấy thông hành đi về đến Hanoi không phải chịu tiền lộ-phí.

Về ban Hội-họa hạn học là 4 năm. Khi tốt nghiệp sẽ bổ dạy vẽ ở các trường Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt và các trường Mỹ-nghệ.

Về ban Kiến-trúc, hạn học là 5 năm. Nhưng những học trò nào học đến năm thứ ba hay thứ tư, mà vì lẽ gì không thể theo học được nữa, thì được cấp một cái chứng chỉ, để về sau có thể xin làm ở các sở Công-tác được. Học trò nào tốt nghiệp ở ban Kiến-trúc ra thì tùy chỗ khuyết được bổ vào sở Tạo-tác Đông-dương và bổ những chức như chức cán-sự lục lộ Đông-dương.

Cuộc thi xe đạp. — Đến chủ-nhật này là 22 avril, hội Fédéle Tonkinoise và một hội Sportifs ở Haiphong sẽ mở một cuộc thi xe đạp chạy ở ngoài đường.

Cuộc này có hai giải:

1. Giải « Le championnat du Tonkin » chạy 100 km. từ Hanoi đến Haiphong. Giải riêng cho những tay vô-địch Bắc-kỳ chạy thi với nhau, có tên sau này:

Bồng, Công, Thịnh, Thìn, Chức, Mesleard, Passard, Moreau, Costa, Bagot, S[illegible], Saf[illegible], Perrin.

Giải này có 250 $ để thưởng.

Ai xin cam đoan vào thi giải này, phải nộp một đồng bạc (1$00).

2. Giải « Le Grand Prix Boutel » chạy 100 km từ Hanoi đến Haiphong; những tay vô địch Bắc-kỳ thì không được dự vào thi giải này, còn những người chạy thi khác, hoặc người Nam Việt, người Pháp, hay là các người ngoại quốc, ai muốn xin dự vào thi cũng được.

Cuộc này có 150 $ để thưởng.

Ai muốn xin dự thi vào cuộc này phải mất 0$50.

Nếu ai muốn xin chạy thi thì gửi giấy cam đoan mau mau đến những nhà sau này:

Hội Fédéle Tonkinoise, 118 Rue Jules Ferry à Hanoi.

[illegible] và nhà Ang'el ở con đường Chavassieux Haiphong.

Hội Fédéle Tonkinoise lại cáo

Hội Ái hữu Bưu-điện. — Hội Ái-hữu Bưu-điện Bắc-kỳ họp đại hội-đồng thường-niên ngày chủ-nhật 15 avril 1928 để xét công việc năm đã qua và bàn công việc hội cùng là bầu ban trị-sự năm 1928-1929.

Những ông sau này được trúng cử:

Chánh hội-trưởng: M. Nguyễn-đình-Sinh; Phó hội-trưởng: M. Trần-khắc-Minh; Thủ quĩ: M. Trần-hữu-Mân; Chánh thư-ký: M. Nguyễn-ngọc-Hiển; Phó thủ-quĩ: M. Vũ-văn-Thưa; Kiểm sát: MM. Nguyễn-văn-Hách, Trương-công-Bông; Nghị viên: MM. Trần-thúy Uyên, Nguyễn-văn-Mỹ, Ngô-đình-Hạnh.

Ban tài-chính:

Ng-bá-Tương, Vũ-văn-Tích

Ngạch quan lại. — M. Ng-đức-Đản, tri huyện Trấn-yên (Yên-bay), nay kiêm chức thẩm-phán dự khuyết tại tòa án đệ nhị cấp tỉnh ấy, thay M. Ng-văn-Thịnh đổi đi nơi khác.

Ngạch y tế. — M. Trương-kế-An, y sĩ tại [illegible] tập sự, được [illegible] chức.

Tại sở trường bạ. — M. Lê-văn-Lương thư ký tập sự tại sở trường bạ Saigon bị bãi chức.

Tại sở Mật-thám. — M. Dicque, chủ sự văn-phòng sở mật thám Đông-dương, nay bổ làm chánh sở Mật-thám Bắc-kỳ, thay M. Arnoux về nghỉ.

Đã bắt lại! — Một người Khách tên là [illegible] với một người Tây-lai không rõ tên có giúp cho một đứa ăn cắp 150 đồng bạc của một người đàn-bà thì đã phải Tòa án Hà-đông xét hỏi.

Lời cảm tạ. — Chúng tôi có lời chân-trọng bái tạ các ông, các bà có lòng quá thương, viết giấy hỏi thăm, cho đồ phúng và đưa đám thân-phụ chúng tôi, ngày 15, avril 1928.

Trong khi tang gia bối-rối, có điều gì sơ xuất xin các ông, các bà miễn chấp cho.

Cô ai tử: Nguyễn-kim-Lân
Nguyễn-kim-Phương
đồng bái tạ

Danh-dự bội-tinh. — Các viên-chức có tên sau này đều được thưởng danh-dự bội-tinh:

Bội-tinh bạc hạng nhì:

MM. Ng-văn-Lan, chánh-tổng Sơn-tây; Dương-quang-Cư, lý-trưởng Bắc-kỳ; Bùi-văn-Tín, chánh quản-cơ Hòa-bình; Ng-văn-Lan, thừa-phái Bắc-kỳ; Ng-văn-Biểu, thị-dịch Bắc-kỳ; Giương-Phồn, thị-dịch Bắc-kỳ; Ng-văn-Diêm, facteur Bắc-kỳ; Lương-v-Khuê [illegible], chánh quản Hanoi; Cù v-Hồ, facteur Bắc-kỳ; Vi-minh-Phương, thư-ký Bắc-kỳ; Lê-chí-Liên thừa phái châu Sơn-la; Ng-văn-Bích, thợ máy Bắc-kỳ; Ng-cao-Tuyên, thư-ký Bắc-kỳ; Ng-văn-Huê, chánh-tổng Hải-dương; Lê-hữu-Giao, nông-cán Bắc-kỳ; Đoàn-văn-Bình, thư-ký Bắc-kỳ; Ng-đình-Thịnh, thư-ký Bắc-kỳ; Ng-văn-Hoàng, đội-cơ ở Phú thọ; Ng-đăng Sam, thư-ký Bắc-kỳ; Ng-văn-Long, thư-ký Bắc-kỳ; Ng-thế-Truyền, chánh-tổng Sóp-mai; Ng-văn Điền, chánh quản Lạng-sơn; Hoàng-xuân-Nguyên, thư-ký Hanoi; Hoàng-văn-Minh, đội khố-xanh Lạng-sơn; Ng-đức-Lưu, thư-ký Bắc-kỳ; Lý-văn Choát, thông-phán Bắc-kỳ; Ng-văn-Thu, chánh khán-hộ Bắc-kỳ; Ng-gia-Tường, chánh-tổng Bắc-giang; Phùng hữu-Quỳnh, thừa-phái Lạng-sơn; Bùi-v-Phác, hội-họa Bắc-kỳ; Hoàng-văn-Tuyển, chánh-quản Hà-giang; Ng-doãn-Huyên, bang-tá Bạch-hạc (Vĩnh-yên); Lò-văn-Bông, chef de chantier Bắc-kỳ; Ng-văn-Linh, chánh-tổng Thái-nguyên; Vũ-văn-Huy, hội-họa Bắc-kỳ; Nồ-văn-Bé, facteur Bắc-kỳ; Ng-văn-Liên, chánh-tổng Tuyên-quang; Tôn-văn-Tình, ký-lục Nam-định; Bùi-huy-Lâm, hội-họa Bắc-kỳ; Ng-văn-Thịnh, tri-huyện Bình-xuyên Vĩnh-yên; Lê-nguyên-Tiếp, ký lục Bắc-kỳ; Nông-văn-Mưu, chánh-tổng Cao-bằng; Cao-thị-Thịnh, thư-ký nhà buôn Haiphong; Trần-v-Hoan, thư-ký nhà buôn Hanoi; Ng-văn-Vinh, thư-ký nhà buôn Hanoi; Van-lý-Hương [illegible] chủ rượu Đông triều Hải-dương.

(Còn nữa)

Ngạch cô đỡ. — Cô Lê-thị-Phan cô đỡ thực thụ hạng ba tại Hà-giang được phép nghỉ dưỡng bệnh 15 ngày.

Ngạch Học-chính. — M. Nguyễn-thu-Thi giáo học thứ sáu hạng bảy, theo như đơn xin được nghỉ giả hạn thêm một năm thứ ba nữa là lần cuối cùng, kể từ ngày 2 Avril 1928.

Thưởng hàm (*tiếp theo*). — Những người có tên sau này được thưởng hàm:

Tùng cửu phẩm bá hộ (9 2)

MM. Cung-văn-Cầm, chánh hương hội hộ Tiên-môn tổng Dịch-vọng, phủ Hoài-đức (Hà-đông).

Nguyễn-đình-Tân, chánh hương hội làng La-khê Đông, tổng La-nội, phủ Hoài-đức (Hà-đông).

Nguyễn-tất-Chinh, chánh hương hội làng Lai-tạo tổng Bất-xuyên, phủ Mỹ-đức (Hà-đông).

Tăng quang-Đính, chánh hương hội làng Tiên-lữ, huyện Chương-mỹ (Hà-đông).

Nguyễn-long-Mạch, thủ quĩ làng Phương-viên huyện Đan-phượng (Hà-đông).

Đặng-đình-Gian, thủ quĩ làng Dương-khê, tổng [illegible], phủ Ứng-hòa (Hà-đông).

Nguyễn-văn-Phiên, thủ quĩ làng Sơn-lãng-thượng, tổng Sơn-lãng phủ Ứng-hòa (Hà-đông).

Nông-văn-Cao, phó lý làng Phù-tung, tổng [illegible], châu Thạch-an (Cao-bằng).

Nguyễn-văn-Nạp, lý trưởng làng Lai-trì tổng Xuân-vũ, phủ Kiến-xương (Thái bình).

Nguyễn-đắc-Nga quản làng Bang-liệt, tổng Thanh-liệt, huyện Thanh-trì, (Hađông).

Nguyễn-v.-Mốc quản làng Gianh-lâm, tổng Hội-va, huyện Đông-ngàn phủ Từ-sơn, tỉnh Bắc-ninh.

Phạm văn Cư quản làng Đất nạo, tổng Lương xá huyện Phú xuyên (Hađông).

Ng trung Chính, quản làng Dịch sơn, tổng Dịch sơn, tỉnh Haiduong.

Ng thế Long quản làng Tân khai, tổng Thuần mỹ, huyện Hoàn long tỉnh Hađông.

Trần đức Mậu ở hộ Đinh thủy, huyện Mỹ lộc tỉnh Nam-định.

Ng. ngọc Vi quản làng Hoàng mai, huyện Hoàn long tỉnh Hađông.

Lê đình Mỗ quản làng Nhượng [illegible], tổng Am hà, huyện Hoàn long Hađông.

Trần nguyên Ngân quản làng Ngọc hà tổng Nội, huyện Hoàn long (Hà-đông).

Ng v. Chính ở Haiphong.

Trần v. Chỉnh ở Hanoi, phố hàng Gai số nhà 86.

Đỗ v. Xuân ở Hanoi hộ đê ngũ Ng-Liệm ở Hanoi hộ đội thứ năm Hanoi bằng muối.

Tùng cửu phẩm đội (9.2): M. M. Ng v Tuiên quản làng Niêm xa, huyện Võ giàng (Bắc-ninh).

Ng v U ẩu quản làng Nghĩa đô tổng Dịch vọng huyện Từ liêm (Hađông)

Ngạch cảnh-sát. — Các viên tòng sự ngạch cảnh sát có tên sau này được thưởng danh-dự bội tinh về ngạch cảnh-sát.

MM. Lê-văn-Lúa, Đỗ-văn-Thường, Trần-văn-Lễ ở Nam-kỳ, Lê-văn-Thụy ở Bắc-kỳ.

Trục xuất cảnh ngoại. — Vong-man-Chanh là người Trung-hoa không có chỗ ở nhất định tại Đông-dương nay phải trục ra khỏi địa hạt xứ này.

Giấy bạc giả. — Theo giấy ủy quyền của quan Dự thẩm Hanoi sở mật thám đã cho đến khám nhà thị Tuất là vợ một người Khách tên là Thân phạm tội đem giấy bạc giả vào trong xứ.

Ngựa lạc. — Ngày hôm qua có một con ngựa lạc ở đường Maréchal Pétain sau có ba người lính sen-đầm bắt được. Hiện M. Nguyễn-văn-Nhập làm [illegible] chez M. de Monrezal ở 16 Impasse Verdun đã đến nhận ngựa về.

Các tin vặt. — Trần-văn-Viên 26 tuổi làm thợ máy ở 139 hàng Đàng bị án phạt 6 tháng tù về tội ăn cắp. Vũ-văn-Giang 18 tuổi và Trần-văn-Nuôi 16 tuổi bị tội đi du đãng đều phải bắt giải vào tòa án.

Phạm-thị-Thanh 29 tuổi vô nghề nghiệp ở số 39 phố Tiền-Tsin bị truy nã vì ăn cắp 20 đồng bạc cùng các đồ vật của Lê-văn-Uyên, đã phải bắt để xét hỏi.

CÔNG-TY ALFRED & Cie
60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI

Chủ nhiệm những nhà chớp bóng:
Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê -- Mua -- Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa
Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.
Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ lại
Cinéma Pathé, số 548
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. -- công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với công-ty Société Indochine Film et Cie.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế [illegible], 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Sulfite de Soude, [illegible] de Soude, Hydroquinone, và tất cả các đồ dùng cho nghề ảnh theo giá rất rẻ.

[illegible]

Mấy lời cải chính.

Hàng hóa những thứ thượng hạng thường bị bắt-chước, và làm giả ngay. Ấy thuốc QUINTONINE là thứ hàng bị như thế. Vì vậy, chớ nhận những thứ hàng bắt-chước, hoặc những thứ làm giả, mỗi khi mua thuốc QUINTONINE, đòi lấy thứ chính hiệu.

Thuốc QUINTONINE là chất thuốc mới dùng thay chất extrait de quinquina. Đổ thuốc ấy vào một lít rượu vang, liền có ngay — không phải một thứ rượu Quinquina — nhưng một thứ rượu rất tốt, bổ-sức và khai vị giá tiền QUINTONINE chỉ có 0$60. Bán ở hiệu bào chế Blanc, phố Paul Bert Hanoi.

Hội Indochine Films et Cinémas

Cống-hiến các ngài một cuộc vui đặc-biệt tại rạp:

CẢI-LƯƠNG HÝ-VIỆN
ấy là trò:
« KÉN RỂ ».

Đại hài-kịch trích trong áng hài văn của một nhà trứ danh Hà-thành, chia làm bốn đoạn.

Y-phục, bài chí diễn theo phong-tục Việt-Nam, truyện rất ly kỳ, vui từ đầu chí cuối, lắm lúc làm cho khán-giả phải vỗ tay ôm bụng, thực là một cuộc vui xưa nay chưa từng có.

Các ngài chớ nên bỏ qua.

Trò KÉN RỂ sẽ được các ngài hoan nghênh, đích, đáng.

RẤT VUI..... RẤT LẠ.....

Tại rạp CẢI-LƯƠNG HÝ-VIỆN

Ngày.....	2	Avril 1928	Soirée
	3	»	Soirée
	4	»	Matinée Soirée
	5	»	Matinée Soirée

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi tức khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, [illegible].

Nên xem lời cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ tư nói về thuốc SIROP [illegible].

Không nỡ bọc chân lại

[illegible] V. [illegible], Hanoi

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1º *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại*

2º *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng du Bắc-kỳ*

3º *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0$15
Tiền cước thường	0,05
Tiền cước Recommandé thêm	0,10

Thư và mandat gửi cho:
M. Lê-nguyễn-[illegible]
61-63, *Rue du [illegible]*
Hanoi

MỚI XUẤT BẢN — QUYỂN SÁCH NÊN ĐỌC:

47 Điều Giáo-Hóa Triều Lê

Dịch ra chữ Pháp

LES 47 ARTICLES DU CATÉCHISME MORAL DE L'ANNAM D'AUTREFOIS
Expliqués et traduits en français
par
TRẦN TRỌNG-KIM

Bài tựa bằng chữ Pháp của M. R. CRAYSSAC

Giá bán, mỗi quyển. . . . . 0,$30
Tiền cước Recommandé gửi đi các nơi mỗi quyển . . . 0.13

Bán tại bản-quán và các hàng sách

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(suite)

.. Ni les pavés pleuvant de la fenêtre et du toit sur des assiégeants et exaspérant les soldats par d'horribles écrasements, ni les coups de feu des caves et des mansardes, ni la fureur de l'attaque, ni la rage de la défense, ni enfin, quand la porte céda, les démences frénétiqus de l'extermination. Les assaillants, en se ruant dans le cabaret, les pieds embarrassés dans les panneaux de la porte enfoncée et jetée à terre, n'y trouvèrent pas un combattant. L'escalier en spirale, coupé à coups de hache, gisait au milieu de la salle basse, quelques blessés achevaient d'expirer, tout ce qui n'était pas tué était au premier étage, et là, par le trou du plafond, qui avait été l'entrée de l'escalier, un feu terrifiant éclata. C'étaient les dernières cartouches. Quand elles furent brûlées, quand ces agonisants redoutables n'eurent plus ni poudre ni balles, chacun prit à la main deux de ces bouteilles réservées par Enjolras et dont nous avons parlé, et ils tinrent tête à l'escalade avec ses masques effroyablement fragiles. C'étaient des bouteilles d'eau-forte. Nous disons telles qu'elles sont ces choses sombres du carnages. L'assiégé, hélas, fait arme de tout. Le feu grégois n'a pas déshonoré Archimède; la pois bouillante n'a pas déshonoré [illegible] est de l'épouvante, et il n'y quoique gênée et de bas en haut était meurtrière. Le rebord du trou du plafond fut bientôt entouré et fumant. Le fracas était inexprimable; une fumée enfermée et brûlante faisait presque la nuit sur ce combat. Les mots manquent pour dire l'horreur arrivée à ce degré. Il n'y avait plus d'hommes dans cette lutte maintenant infernale. Ce n'étaient plus des géants contre des colosses. Cela ressemblait plus à Milton et à Dante qu'à Homère. Des démons attaquaient, des spectres résistaient.

C'était l'héroïsme monstre.

XXIII

Oreste a Jeun et pylade ivre

Enfin, se faisant la courte échelle, s'aidant du squelette de l'escalier, grimpant aux murs, s'accrochant au plafond, écharpant, au bord de la trappe même, les derniers qui résistaient une vingtaine d'assiégeants, soldats, gardes nationaux, gardes municipaux, pêle-mêle, la plupart défigurés par des blessures au visage dans cette ascension redoutable, aveuglés par le sang, furieux, devenus sauvages, firent irruption dans la salle du premier étage. Il n'y avait plus là qu'un seul homme qui fût debout. Enjolras, Sans cartouches, sans épée, il n'avait plus à la main que le canon de sa carabine dont il avait brisé la crosse sur la tête de ceux qui entraient. Il avait mis le billard entre les assaillants et lui; il avait reculé à l'angle de la salle, et là, l'œil fier, la tête haute, ce tronçon d'arme au poing il était encore assez inquiétant pour que le vide se fût fait autour de lui. Un cri s'éleva:

- C'est le chef. C'est lui qui a tué l'artilleur Puisqu'il s'est mis-là, il y est bien Qu'il y reste. Fusillons-le sur place.

— Fusillez-moi, dit Enjolras.

Et, jetant le tronçon de sa carabine ,et croisant les bras, il présenta sa poitrine.

L'audace de bien mourir émeut toujours les hommes. Dès qu'Enjolras eut croisé les bras, acceptant la fin, l'assourdissement de la lutte cessa dans la salle, et ce chaos s'apaisa subitement dans une sorte de solennité sépulcrale. Il semblait que la majesté menaçante d'Enjolras désarmé et immobile pesât sur ce tumulte et que, rien que par l'autorité de son regard tranquille, ce jeune homme, qui seul n'avait pas une blessure, superbe, sanglant, charmant, indifférent comme un invulnérable, contraignît cette cohue sinistre à le tuer avec respect. Sa beauté, en ce moment-là augmentée de sa fierté, était un resplendissement, et, comme s'il ne pouvait pas plus être fatigué que blessé, après les effrayantes vingt-quatre heures qui venaient de s'écouler, il était vermeil et rose. C'était de lui peut-être que parlait le témoin qui disait plus tard devant le conseil de guerre: « Il y avait un insurgé que j'ai entendu nommer Apollon » Un garde national qui visait Enjolras abaissa son arme en disant; «Il me semble que je vais fusiller une fleur ».

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Trên cửa sổ, trên mái nhà, thì gạch ném xuống bẹp đầu vỡ mặt quân-quan, khiến cho lính-tráng tức giận; dưới hầm, trên từng áp mái thì súng bắn ra; bên quân đánh vào cũng dữ mà bên quân giữ lấy được cũng tợn. Kế đến khi cái cửa không đứng nổi bị phá ra, thì hai bên chém giết nhau không còn ai biết thương ai nữa. Bọn quân-linh ẩn được cái cửa mà chạy ùa vào, cẳng còn vướng cái khuôn cửa gẫy nát nằm ngang, khi vào đến nơi thì không còn thấy ai là chiến-sĩ nữa. Cái thang trôn ốc, bị búa bổ gẫy nát thì đổ xuống thành một đống gỗ giữa nhà. Mấy người bị thương thì đương chết nốt. Còn bao nhiêu cái gì chưa chết là lên cả trên lầu rồi, họ đứng trên mà bắn xuống qua cái lỗ hổng trên trần nhà, nó là cái cửa thang trước. Đó mới thật là những viên đạn sau cùng. Khi những viên đạn sau cùng đó cũng đã bắn nốt rồi, khi bọn chiến-sĩ hấp-hối đó không còn thuốc không còn đạn nữa rồi, thì bấy giờ mỗi người cầm lấy hai cái chai, ở đống chai mà *Enjolras* giữ lại, tiền-văn đã có nói đến rồi, để mà đối địch với những quân lính trèo lên, dùng chai làm vồ làm dùi-đồng, nhưng là những vồ, những dùi-đồng rất dễ vỡ. Đống chai đó là đống chai rượu mạnh. Những việc sầu-thảm người ta giết lộn nhau đó trước-giả xin cứ thực mà chép lại. Thì ra kẻ bị vây gặp cái gì thì dùng cái ấy làm khí-giới. Lửa đốt dưới nước không có làm tổn được danh-dự ông *Archimède*; dầu đun sôi không làm tổn được danh-dự ông *Bayard*. Phàm trong cuộc giao-chiến, cái gì cũng làm lấy kinh hoảng, không thể nào lựa chọn được. Quân xông vào cũng chết nhiều. Xung-quanh cái lỗ hổng trên trần, chỉ một lát đã thấy đầy những đầu người chết máu chảy đỏ ối và bốc hơi lên như khói vậy. Cái cuộc om xòm trong tiệm rượu lúc ấy không bút nào tả được. Bắn súng ở trong nhà khói bốc lên tối um mà nồng như hun. Tiếng nói không đủ để mà tả cái cảnh tận đã đến độ ghê gớm đó. Trong cuộc tranh-cạnh bấy giờ là trận ma quỉ đó không có ai là người nữa. Không phải là những người cao-lớn đánh nhau với khổng-lồ nữa. Cảnh-tượng đây giống những cảnh-tượng tả trong thơ ông *Milton*, và thơ ông *Dante*, hơn là những cảnh tượng tả trong thơ *Homère*. Quỉ xông vào đánh, ma chống-cự lại.

Hào-khí đây là cái hào-khí của yêu quái.

XXII

Anh đói em say.

Về sau thì chừng hai-mươi người lính, vừa chiến binh, vừa quốc-dân-quân, vừa quân bản-thị, lẫn-lộn, người thì bắt tay làm kiệu, người thì trèo lên vai nhau, lợi-dụng lấy cái thang đã gẫy nát, người thì leo lên tường, người thì bíu lấy trần nhà, chém giết mấy người bọn ngụy còn cố giữ chỗ đầu thang cũ, hai-mươi người đó phần nhiều mặt mày bị băm chém nát, máu-me đầm đìa, lại càng hung-tợn, hết sức trèo cho lên được trên từng lầu. Lên đến đó thì chỉ thấy có một người còn đứng mà thôi, là *Enjolras*. *Enjolras*, đạn hết, tay không gươm giáo gì cả, duy chỉ còn có cái nòng súng, bởi vì báng súng đánh đập vào đầu bọn quân-lính xông lên đã gẫy rời ra mất rồi. Cậu xem chừng không có thể địch nổi nữa, thì cậu đã lôi cái bàn đánh-quần ra làm thành mà chắn ngang không để bọn kia đến gần mình được, rồi cậu lùi vào cho đến tận chỗ góc tường, mà đứng trơn-trạc, mặt vẫn ngửa, mắt vẫn trừng-trừng, tay vẫn cầm cái mẩu súng, vẫn còn khiến được cho quân kia phải sợ đứng xa. Một người lính kêu lên:

- Thằng này chính là tướng. Chính nó đã bắn chết người đội pháo-thủ. Nó đã vào đó, âu là ta để yên nó đứng đó, mà bắn nó ngay chỗ nó đứng.

Enjolras nói:

— Bắn ta đi.

Nói đoạn cậu vứt mẩu súng gẫy, khoanh tay lại mà giơ ngực ra.

Phàm cái can-đảm của kẻ không sợ chết, bao giờ cũng xúc-động được lòng người. Cho nên *Enjolras* vừa khoanh tay lại, chịu chết, thì tức-khắc không thấy ai hăm-hở dộn-dịp nữa, đương náo-động mà bỗng hóa im-lặng như tờ, thêm vẻ trang-nghiêm trọng-thể cho cái kịch bi-ai đó. Tự-hồ *Enjolras* không khí-giới, đứng sừng-sững mà dọa-nạt, đẹp được phong-lôi vậy. Một con mắt nhìn điềm đạm của người thanh-niên đó, duy có một mình không phải thương-tích gì, vẫn khách khí, dẫu mình có vấy máu mà vẫn lịch-sự, tuấn-nhã, đủng-đỉnh như là kẻ có phép không ai dám bắn được vào mình vậy, khiến được cho lũ đầu trâu mặt ngựa kia có giết cũng phải thủ lễ mà giết vậy. Cái vẻ tuấn-tú của cậu, lúc ấy lại còn thêm cái vẻ kiêu-căng, như rực rỡ lên; mình đã trải qua được cái quãng hai-mươi-bốn giờ vừa qua đó, thì hình như đạn bắn gươm đâm không trúng được nữa, mà sức người cũng không còn có thể mệt-nhọc được nữa, cho nên cái nước da cậu bấy giờ như hồng như tía. Về sau trước tòa án binh có tên chứng khai rằng: « có một tên ngụy tôi nghe gọi tên là *Apollon* (tên một vị thần Hi-lạp, tướng-mạo rất là khôi-ngô tuấn-tú). Ý chừng là nói về *Enjolras*. Một tên quốc dân-quân đương nhắm để bắn *Enjolras*, bỗng hạ đầu súng mà rằng: « Hình như tôi sắp bắn chết một đóa hoa tươi vậy. »

(Còn nữa)

- *Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:*

Phần thứ nhất	*Quyển* I	*223 trang, bán*	0$50
	» II	*203*	—	0 45
	» III *và* IV	*159*	—	0 35
	» V *và* VI	*193*	—	0 45
	» VII *và* VIII	*319*	—	0 65
Phần thứ hai	*Quyển* I	*213 trang, bán*	0$45
	» II *và* III	*237*	—	0 50
	» IV, V *và* VI	*275*	—	0 60
	» VII *và* VIII	*231*	—	0 50
Phần thứ ba	*Quyển* I, II *và* III	*251 trang, bán*	0$55
—	*Quyển* IV, V, VI *và* VII	299	—	0 65
—	*Quyển* VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

[illegible] 6.[illegible]

Khảo về y-học cũ của ta

(Cẩm-nang trích lục)

Ấu khoa

Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

8· Phạm chứng hậu ngẫu tri thẩm thủy.

Nhân bệnh khạc huyết nục huyết mà bệnh kế phát, thế là chứng ngẫu tri thẩm thủy, trị nên thanh tâm tả hỏa, tối bị bàn lương dược tễ.

9· Phạm chứng hậu thạch cổ âm minh.

Nhân bệnh nhiệt (bụng ăn bụng bành trướng, ma mất mộng mợ g, kém ngủ), mà đậu kế phát, thế là chứng thạch cổ âm minh, trị nên bổ tì lý khí, kiêm gia thăng tán dược tễ.

10 Phạm chứng hậu xích trạch tài liên.

Nhân bệnh nhiệt (sóng sốt bồ hôi ra nhiều, mắt lờ đờ, hơi thở nhỏ) mới khỏi mà đậu kế phát, thế là chứng xích trạch tài liên, trị nên dùng hoàng kỳ thang liễm hãn gia nhập phương tễ điều vinh ích vệ.

11· Phạm chứng hậu nham đầu tẩu mã.

Nhân vấp ngã bị thương mà đậu kế phát thế là chứng nham đầu tẩu mã, trị nên hoạt huyết kiêm phù tì.

[illegible] dương.

Nhân khảo nhiệt vãng lai, bụng rắn (bĩ khối) sắc mặt vàng mình gầy sức yếu mà đậu kế phát, thế là chứng tựu lộ vong dương, trị nên bổ ích tì vị bất tất công bĩ.

13· Phạm chứng hậu thôi sa hãm huyết.

Nhân phụ mẫu bệnh dương mai di độc, thời thường hàn nhiệt, mà đậu kế phát, thế là chứng thôi sa hãm huyết, trị nên dùng thăng ma thang, ối bị liên kiều dược tễ.

14· Phạm chứng hậu xương trục ngộ đồng.

Nhân cảm nhiệt ẩu thổ, không ăn được mà đậu kế phát, thế là chứng xương trục ngộ đồng, trị nên an vị kiêm thăng tán.

15· Phạm chứng hậu quyện long hành vũ,

Nhân tì thương, chân tay buông chễ thường ghê rét gầy sút, mà đậu kế phát, thế là chứng quyện long hành vũ, trị nên bổ tì vị kiêm thăng tán.

16 Phạm chứng hậu thu thuyền khấp lộ,

Nhân cảm thấp nhiệt bệnh xích bạch lị, mà đậu kế phát, thế là chứng thu thuyền khấp lộ, trị nên bồi thổ bền khí huyết, đỗ trừ thấp nhiệt.

17· Phạm chứng hậu đông lân xuất sắc,

Nhân đứt chân đứt tay bệnh gầy sút ghê rét, mà đậu kế phát, thế là chứng đông lân xuất sắc. trị nên hoạt huyết kiêm đạo trệ.

18 Phạm chứng hậu lăng lý ngư chu,

Nhân bệnh kinh quyết hoặc phong điên; mà đậu kế phát, thế là chứng lăng lý ngư chu, trị nên theo án bệnh đậu, bất tất trị phong trị quyết.

Lời dặn

Kể ra thì mười tám chứng phạm, mỗi chứng trị một khác, nhưng nói tóm lại thì phạm mười tám chứng đó rồi đậu kế phát trị nên theo án bệnh đậu, nếu đậu phát rồi mới phạm mười tám chứng đó thì bổ nguyên khí làm chủ.

Thất nhật ngũ truyền

Ngày thứ nhất ngày thứ hai thai độc phát tự thận kinh, (thuộc xương tủy),

Ngày thứ hai ngày thứ ba thai độc [illegible] mạch),

Ngày thứ ba ngày thứ tư thai độc chuyền đến tì kinh, (thuộc cơ nhục),

Ngày thứ tư ngày thứ năm thai độc truyền đến can kinh (thuộc cân lạc),

Ngày thứ năm ngày thứ sáu thai độc chuyền đến phế kinh, (thuộc bì mao),

Ngày thứ bảy ngày thứ tám mủ độc đóng thành vẩy, rồi bay lác đác cho đến hết, như vậy là thuận, nếu không chuyền y thứ độ mà đảo lộn, thì tất biến chứng ung thũng.

Truyền biến

Đậu tự trong đạt ra ngoài, gồm đủ chứng hậu năm tạng, cho nên truyền biến có thứ độ, ngày thứ một ngày thứ hai độc khí ở cốt tủy truyền sang huyết mạch, ngày thứ hai ngày thứ ba độc khí ở huyết mạch chuyền sang cơ nhục, ngày thứ ba ngày thứ tư thì độc khí ở cơ nhục chuyền sang cân lạc, ngày thứ tư ngày thứ năm độc khí ở cân lạc chuyền ra bì mao, ngày thứ năm ngày thứ sáu độc khí ở bì mao chuyền khỏa vựng, (khỏa vựng là nốt đậu), chuyền biến y theo thứ độ không một chút nào lưu chệ, thì sang đến ngày thứ bảy ngày thứ tám mủ dần sít đặc, ngày thứ mười ngày thứ mười một là đóng vẩy, ngày thứ mười hai ngày thứ mười ba rẻo vẩy mà thân thể nhẵn nhụi, nếu độc khí chuyền huyết mạch không gạn hết, hay còn ít chút lưu lại ở cốt tủy, thì biến chứng mơ hoảng. độc khí truyền cơ nhục không gạn hết, hãy còn ít chút lưu lại ở huyết mạch, thì biến chứng rặt mình kinh hãi, độc khí chuyền cân lạc không gạn hết, hãy còn ít chút lưu lại ở cơ nhục, thì mình mẩy phát ung nhọt, độc khí chuyền bì mao không gạn hết, còn ít chút lưu lại ở cân lạc, thì chân tay co quắp, độc khí truyền khỏa vựng không gạn hết, hãy còn ít chút lưu lại ở bì mao, thì sau này vẩy chậm rẻo mà biến thành mà ma chẩn.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT SOC (Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en [illegible])

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả [illegible]

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Minh quan chia của

(*Tiếp theo*)

Quan huyện nói:

— Ta trông thấy ngài thân thể cao mà gầy, mày dài tai lớn, hai con mắt nhỏ mà tinh thần, đôi má hóp, lưỡng quyền cao, bộ râu ba chòm bạc trắng phơ phơ, mình mặc áo hồng bào, lưng thắt đai vàng, chân đi miệt thâm. Có phải là hình trạng quan Thái-thú thuở xưa thế không.

Mọi người nghe nói ai cũng lấy làm kinh dị mà bẩm rằng:

— Đích thị hình trạng quan Thái-thú thủa xưa như thế thật.

Quan huyện lại nói;

Ta thấy quan Thái-thú nói: «ở Đông-trang còn có mấy gian nhà cũ nữa, có thực thế không?

Thiện-Kế bẩm có.

Quan huyện bảo đưa ta đến đấy coi.

Nguyên là ông huyện không trông thấy linh hồn Thái-Khiêm hiện ra, chẳng qua là cứ theo như bức tranh truyền thần của Thái-Khiêm, mà nghĩ kế nói bịa đặt ra như vậy, để cho mọi người phải tin đó mà thôi. Lúc quan huyện bảo Thiện-Kế đưa sang ngôi nhà của Mai-thị ở. Mọi người đều đi theo sau. Quan vào đến nơi, đi khắp chung quanh nhà một vòng, rồi vào ngồi giữa nhà, gọi Thiện-Kế đến mà bảo rằng:

— Tuân phụ ngươi rất là linh thiêng, bao nhiêu công việc nhà ngươi, đã nói tường tận với ta, nhờ đứng chủ-trương phân xử giúp. Cứ như cụ Thái-thú nói thì ngôi nhà nát này để riêng cho Thiện-Thuật, ý ngươi nghĩ thế nào?

Thiện-Kế cúi đầu chắp tay bẩm: «Việc đó nhờ quan lớn phân xử cho» nói xong liền mang chúc thư của cha chia của ra trình quan huyện.

Quan huyện xem chúc thư xong, cười to mà nói rằng;

Tờ chúc thư chia của cho các con, ngài đã có bút tích rõ ràng rồi. Ban nãy ngài nói với ta rằng «Thiện-Kế là đứa con không có hiếu hữu» thực ta không hiểu ra sao. Đoạn lại gọi Thiện-Kế mà phân phó rằng:

— Bao nhiêu cửa cao nhà rộng, ruộng cả ao liền, đã viết ở trong chúc thư để lại, về phần Thiện-Kế hết cả, Thiện-Thuật là em không được tranh.

Mai-thị nghe quan nói như vậy, trong bụng lấy làm khổ ngầm, cả toan lên kêu với quan, nhờ ngài phân xử lại. Đoạn lại thấy quan nói:

Còn cái nhà cũ này về phần Thiện-Thuật. Phàm trong nhà ấy có vật liệu gì, Thiện-Kế không được tranh cản.

Thiện-Kế bây giờ đã vừa ý lắm rồi nghe quan huyện như vậy, liền vâng lời ngay.

Quan huyện lại nói:

— Ấy gia sản của quan Thái-thú thuở xưa để lại chia cho hai con là như thế. Vậy hai anh em nhà ngươi đã bằng lòng như thế rồi, sau này không được nói đi nói lại nữa. Hiện có họ hàng thân thuộc đến đông làm chứng ở đây. Ban nãy ta có nghe thấy linh hồn quan Thái-thú bảo rằng ở dưới vách bên tả nhà này có chôn năm nghìn lạng bạc đựng vào năm cái chum.

Thiện-Kế nghe nói không lấy làm tin, bẩm rằng:

— Nay cửa nhà đã chia riêng rồi, thì bao nhiêu vật dụng ở trong đất nhà này đều thuộc vào của em tôi cả, dẫu có vạn vàng chúng tôi cũng không dám tranh.

Quan huyện nói:

— Phận ai phận ấy tranh cạnh sao được.

Nói xong liền sai lấy thuổng cuốc đào ở dưới vách bên tả nhà ấy lên. quả nhiên thấy năm cái chum, mở nắp ra coi, đều là bạc nén trắng xoá cả, Mọi người thấy vậy, ai cũng lấy làm lạ. Thiện-Kế đứng ngẩn ra một bên, có ý thèm của, nhưng không thể sao được.

Quan huyện lại bảo hai mẹ con Mai-thị rằng:

— Ở dưới vách bên hữu còn có năm chum bạc, với một chum vàng nữa.

Mai-thị thưa rằng;

— Đào dưới vách bên tả lên, được năm nghìn nén bạc, đã lấy làm sung sướng quá rồi. Nếu vách bên hữu còn có vàng bạc chôn nữa, thì chúng tôi không dám lấy.

Quan huyện nói:

— Thầy linh hồn quan Thái thú dặn rằng «những của ấy để riêng cho hai mẹ con Mai-thị» thì cũng hay rằng [illegible]

Quan nói xong liền sai người đào ở vách bên hữu lên, quả nhiên lại được năm chum bạc với một chum vàng nữa. Quan làm giấy giao của cho Thiện-Thuật vừa xong, thì lên xe về dinh.

Ngày hôm sau hai mẹ con Mai-thị lên huyện tạ ân. Quan huyện mới lấy tờ di bút của quan Thái-thú ở trong bức hành lạc đồ ra cho mà coi.

Mai-thị nhận lấy bức thư, thấy rõ ràng bút tích của chồng thuở xưa để của lại như thế, Bây giờ mới hiểu rằng «bức tranh truyền thần vẽ ông cụ cái tay xuống đất, là có ý bảo rằng ở dưới đất có của chôn».

Từ đó trở đi. Thiện-Thuật nhờ có của ấy, tậu ruộng, tậu nhà, thành ra giàu có lừng lẫy. Về sau Thiện-Thuật sinh được ba con giai, đều học hành đỗ đạt, phú quý vinh hoa.

Thiện-Kế sinh được hai con giai, đều cờ tiên du đãng, phá hại gia sản sau đến nỗi cửa nhà ruộng ao, phải bán cho chú là Thiện-thuật cả. Say thế biết đạo giời báo ứng, người có hiếu thuận, con cháu sau mới làm nên.

Thạch-bằng dịch thuật

Đã in xong rồi
TRUYỆN
TÊ-LÊ-MẠC PHIÊU LƯU KÝ
(LES AVENTURES DE TÉLÉMAQUE)
Toàn bộ; mười (10) quyển nhỏ giá mỗi quyển: 0$08
Hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa giá mỗi quyển: 0$80
Tiền cước gửi hai quyển lớn có bìa 0$20

Dư luận Nam-kỳ

Công nghệ và mỹ thuật nước Việt-nam tại đâu không phát đạt

(*Tiếp theo*)

Bên Âu Mỹ thạnh về công nghệ mỹ thuật chẳng phải lòng người chỉ có cái thuyết làm quan đâu, bởi cũng tại họ ở trong thời kỳ cạnh tranh hễ họ tranh đàng nào thì họ chăm đàng nấy họ ráng hết sức cho có kết quả được mới nghe, mà chẳng phải họ mong những sự cầu may như người mình mong đâu, trong công nghệ gì hễ họ muốn vô thì họ đã thuộc rẽo biết đường, hiểu phương rồi chừng họ vô thì thấy sự tấn phát của họ rất lẹ là nhờ cái tính họ hay đua nhau phát minh nhiều cơ xảo trong công nghệ hễ ai được phát minh cơ xảo nào mới là người ấy sẽ được sự giàu sang vinh diệu,

Xin độc giả thử xem cái sự tấn phát trong công nghệ họ chẳng phải là sự cầu may ấy bởi họ có trường học, có sách vở di truyền phương pháp nên họ mới mau như thế, thử xem nhiều cái nghề thường của họ như nghề trồng vườn, nghề thợ mộc, làm đồng-hồ, làm cu-li về máy móc v. v. Cũng đều cũng đều có sách vở, mỗi công nghệ nào muốn mua cho đủ sách mà xem, thì tưởng bạc ngàn cũng chưa lẹ không thông nghề cho được và làm và học thêm hoài, và cái nghề lại dạy thêm cho họ nữa, càng ngày càng giỏi hễ họ giỏi rồi lại có tư tưởng phát minh nhiều cách cơ xảo trong nghề mỹ thuật, họ lại có tính tốt biết giúp cho nhau trong xã-hội mỗi người nào phát minh ra đặng cơ xảo gì hay thì họ đăng vào nhựt báo, để sáng trí cho người họ phát minh thêm nữa. rồi lại làm ra sách vở, lưu truyền ra trong xứ họ để tranh lợi cùng người ngoại quốc.

Người Âu-Mỹ thì như thế, còn người mình thì khác hẳn. nhưng cũng không đáng trách. cũng vì bởi hồi trước văn chương nước Tàu rắc rối, nếu dầu có làm ra sách công nghệ thì tưởng ít ai coi cho hiểu cần văn thâm đáo. nên chi thành học văn chương đặng để mà làm quan càng ngâm thơ vịnh phú chớ đâu chẳng giúp về công-nghệ mỹ thuật được.

Đương nay dân Việt-nam ta ở trong thời kỳ cạnh tranh, mà ta tranh những gì? phần nhiều dân ngoại quốc tràn vào bao chung quanh, họ chuyên đoạt công nghệ mỹ thuật, còn ta ngồi trơ coi chúng đoạt, để mong ít cây lúa mua về sự sống, vì càng một ngày kia khách kiều cư thâu đoạt hết cả công nghệ mỹ thuật chừng ấy còn mong gì là nước giàu dân mạnh, chỉ phải làm nô-lệ cho khách kiều-cư!

Tuy nhiên, còn một điều may cho ta là từ khi có văn chương quốc âm rồi nên dễ dàng giản tiện cho dân ta về đàng học hỏi, hiện nay cũng có nhiều nhà văn sĩ lưu tâm chăm nom đặt cách về công nghệ mỹ thuật, nhưng tưởng chưa đủ, mong sao cho mỗi công nghệ gì, từ đây nhà nước lưu tâm cất trường dạy về công nghệ. còn người mình nên cần cho mỗi công nghệ có hội, có hội mà làm gì. có phải hội dợm 5 dợm 7, để ăn uống say lua chơi cho vui như nhiều hội ta đã thường đã thường thấy đâu, chẳng phải vậy đâu, có hội mới có sự hiệp, hễ hiệp cùng nhau mới có đoàn thể, để cùng nhau bàn tính về công nghệ mình nhưng nhỗ bảo khuyết điểm tại cũng nên chung ý đến để nghiên cứu cho đến hoàn toàn, chừng có cho đặc biệt đích xác rồi viết ra, sách vở để truyền dạy cùng nhau, nếu có ai đặng tư tưởng phát minh cơ xảo chi mới mẻ thì lần lần mỗi kỳ in, nên đem vào, thiệt tưởng được như thế thuật cũng đặng phát đạt kết quả, sự đặt sách về công nghệ tưởng nên dùng lời văn chương thường dễ hiểu chẳng cần cao kỳ mới là được, cần nhất là người viết sách phải là người trong nghề ấy.

Nếu được một ngày kia công nghệ phát đạt rồi, ai trong đấy mới phù hiệp với câu nhất nghệ tinh nhất thân vinh chừng ấy le chi không người khuynh hướng về công nghệ mỹ thuật, Tưởng chẳng lẽ trong 25 triệu đồng-bào đều đặng làm quan cả, tưởng hễ đường quan lại chật hẹp khó vào thì những người không tài chẳng thèm mong. đã sẵn hiểm công nghệ cần chi khuynh hướng về quan trường cho nhọc, ngày nào mà công nghệ mỹ thuật đạt rồi thì tưởng chừng đó dân ta dễ bề sinh hoạt vậy.

Luận giả viết bài này là có ý dâng cho đồng bào một cái phương pháp nhỏ nhen, họa may có ngày cứu về công nghệ mỹ thuật nước nhà đặng chăng.

« *Công-luận báo* »

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(*Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.*)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn-văn-To[illegible] 58, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ [illegible] giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.74[illegible]

BÁN NHÀ

Muốn bán một cái nhà ở Hanoi, phố Mã-mây, số 82.

Ai muốn mua xin mời lại phố Hàng Cót (Takou), số 8, thương lượng. (Trưa từ 12 giờ đến 1 giờ rưỡi và chiều từ 7 giờ đến 9 giờ). 7.338

NHÀ MUỐN BÁN. — Nhà số 8, phố Champeaux, tỉnh Nam-định, rộng non 300 thước mới làm năm 1926 kiểu tây bai tường rất là ngăn nắp chắc chắn, ngài nào muốn mua xin gửi thơ hay là đến chủ-nhân tại số 42, phố Đồng-khánh, tỉnh Nam-định mà diện-nghị.

7.337 Chủ-nhân cẩn-bạch.

Đồn-điền [illegible]
(Rurales)

Vì đi xa muốn bán một cái dinh-cơ tại Huế, có vườn rộng trồng cây, nhà kiểu annam xây gạch lợp ngói và nhà là sung quanh. Đất rộng 2.100 thước vuông. Giá là 1.000 $.

Hỏi tại: M. Conti, 33, Henri d'Orléans, Hanoi. 7.340

Xe ô tô
(Automobiles)

Ô-TÔ

Một cái xe kín (*conduite intérieure*) « RENAULT » 6 mã-lực, 4 chỗ ngồi, vừa mới mua xong, muốn bán để mua xe lớn hơn. Đẹp lắm, kiểu mới, rất lịch-sự. Hỏi tại bản-quán. Nhượng lại y giá mới 2.300$ cho người nào thích, xin đừng mà-cả. 7.323

Muốn bán xe ô-tô « Renault » 10 mã-lực, máy bơm dầu xăng « Solex ». Chạy còn tốt lắm, rất nhiều đồ phụ-tùng. Máy bơm cả bốn bánh. Hỏi tại số 10, phố Charles Coulier. 7.336

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Muốn bán đàn Harmonium. Giá 130$. Hỏi tại: 11 bis, Bd Rollandes, Hanoi. 7.339

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn tậu một con ngựa, ngựa tây hay ngựa lai cũng được, dùng cưỡi và kéo xe. Hỏi tại nhà báo. 7.171

Tìm người làm
(Offres d'emplois)

NGƯỜI TA CẦN DÙNG:

Để đi Tân-thế-giới (Nouvelle Calédonie Nouméa) một người thợ máy Typo và một người thợ in.

Nước lành, thời-tiết cũng như ở phía nam nước Pháp.

Lương bổng hậu.

Hỏi tại nhà báo. 7.328

Mộ thợ sang Tân-thế-giới

Cần dùng 6 người thợ mộc, 6 người thợ nguội, 3 người thợ rèn, 3 người thợ máy, 3 người thợ đồng, 4 người thợ thiếc, 3 người thợ liện sắt, 3 người thợ nề để đi sang làm bên Tên-thế-giới. Ai muốn đi làm ở bên đó, xin đến ngay số nhà 58 phố Gia-long (phố hàng Giò) Hanoi mà hỏi và ở các tỉnh thì ở các sở mộ của bản-hội ngoài cửa có treo lá cờ vàng vạch đỏ.

Office Général de Main d'Oeuvre
Indochinoise
7329 58, Bd. Gia-long, Hanoi

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(*Enfants égarés*)

Tên tôi là Hoàng-văn-Rô ở làng Đông-nhân, có thằng em là Hoàng văn-Bành 13 tuổi, lạc ngày 10 avril 1928. Nó đầu để chỏm, mặt hơi dài, hai mắt lờ đờ và hay lim dim, nó mặc cái áo nâu dài và cái quần vải trắng. Ông bà nào bắt được [illegible]

Hoàng-văn-Rô
7.332 làm ở nhà số 68 phố hàng Trống

Tôi có đứa cháu 12 tuổi tên là Nguyễn-văn-Điện học đã biết quốc-ngữ, hình dáng nó nhỏ nhắn, da hơi trắng, mặt dỗ huê, mũi huếch, mắt sắc, tai nhỏ, mặc cái áo dài vải thâm, quần trắng, tóc mới húi dễ. Cháu đi chơi xuống Bắc-ninh từ hôm mồng 6 Avril đến hôm nay vẫn chưa về.

Vậy ông bà nào gặp cháu ở đâu mang về cho chúng tôi làm phúc, chúng tôi sẽ xin trọng tạ.

Nay kính,
Nguyễn-văn-Thực
Giáo-học trường Yên-viên
7335 huyện Việt-yên, Bắc-giang

Lặt vặt
(Divers)

Ngày hôm qua, 11 avril 1928, tôi đi chuyến xe hỏa cuối cùng ở Nam lên Hanoi bị mất cắp một cái ví da đỏ trong có đựng:

1• Một cái thẻ căn-cước.
2• Một cái thẻ thuế thân.
3• Một cái giấy khai-sinh.
4• Một cái trích lục tư-pháp lý-lịch.

Các giấy má này rất cần dùng cho tôi, vậy xin ông ba nào bắt được, hoặc trông thấy ai bắt được thì xin làm ơn chỉ giúp, hay là bỏ giây thép giả tôi thì tôi được đội ơn lắm lắm.

Cao-trọng-Thăng
Village de Gia-hòa
Canton de Thi-liệu
Huyện de Nam-trực
7.330 Nam-định

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài quý-báo biết rằng ai muốn mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho: hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ [illegible] tháng tây trở đi cho gọn.

Số 32

Tam mỹ kỳ duyên

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Minh-hà vẫn nhất định không nghe, cứ cắm mặt xuống mà khóc, *Vệ-ẩn* và *Bích-thu* liền xúm vào lột lấy áo của *Minh-hà* ra đưa cho *Hồng-vu* mặc.

Hồng-vu cầm lấy mặc ngay vào, *Bích-thu* đứng bên ngắm nhìn rồi nói rằng:

Cô *Hồng-vu* mặc áo của tiểu-thư vào trông thực giống tiểu thư như hệt, chắc là có thể đánh lừa được thằng *An-khánh-tự*.

Hồng-vu liền khóc lên mà nói rằng:

Tiểu-thư ơi, tôi cùng tiểu-thư chỉ còn được gặp mặt nhau trong chốc lát, rồi ra mình dương đôi ngả, chẳng còn sao giờ lại được gặp nhau. Vậy xin tiểu-thư ngồi lên cho tôi lạy.

Minh-hà liền khóc òa lên mà nói rằng:

Hồng-vu em ơi, em là đại-ân nhân của chị đây, vậy chị phải lạy em, chứ khi nào lại để cho em phải lạy chị.

Nói rồi hai người vừa khóc vừa lạy nhau, cái cảnh tử biệt sinh li trong lúc bấy giờ, nỗi thê thảm thực không bút mực nào mà tả cho hết được.

Vệ-ẩn thấy thế trong lòng xiết bao cảm động, liền bảo *Bích-thu* rằng:

Ở đời này khó được người có lòng vì nghĩa như thế, vậy mẹ con ta cũng nên phải vái lạy để tỏ lòng kính trọng mới phải.

Hồng-vu nói:

Hồng-vu này cũng xin kính lạy hai mẹ con bà, chỉ xin mẹ con bà hết lòng thương lấy tiểu-thư tôi, trong cơn hoạn nạn, trông nom cho được chu toàn, thì kẻ hèn này dẫu ở dưới suối vàng cũng được vui lòng hả dạ.

Hồng-vu nói xong, hai mẹ con *Vệ-ẩn* đều chảy nước mắt khóc, rồi cùng sụp xuống lạy *Hồng-vu*.

Hồng-vu cũng sụp xuống lạy. Lạy xong đứng dậy, chạy ngay xuống dưới thềm, vừa đi vừa trông lại nhìn *Minh-hà*, nước mắt chảy ra như suối, *Minh-hà* trông thấy lấy làm đau đớn quá, không nỡ rứt tình, toan chạy ra lôi lại, nhưng *Hồng-vu* đã nhanh chân chạy đến bên hòn đá to để ở giữa sân, mà đập đầu xuống, máu tươi chảy vọt ra mà chết.

Minh-hà trông thấy liền kêu lên rằng:

Trời ơi, *Hồng-vu* chết mất rồi!

Minh-hà chỉ kêu được mấy tiếng như thế, rồi ngất đi không kêu lên được nữa, lăn lăn xuống dưới đất.

Vệ-ẩn và *Bích-thu* trông thấy cũng lấy làm thương xót, vội vàng đỡ *Minh-hà* dậy, gọi luôn một thôi mới hồi tỉnh lại.

Vệ-ẩn nói:

Thôi tiểu thư đừng khóc nữa, bây giờ đã sang canh ba rồi, phải mau mau ra đi, không nên chậm trễ nữa.

Bích-thu liền đem mũ áo thái-giám của *Lý-trư-nhi* đội mặc vào. *Vệ-ẩn* trông thấy liền nói rằng:

Ừ, con khéo cái dạng trông như một viên thái-giám thật, chỉ có cái áo bào khí dài quá.

Bích-thu nói:

Dài càng hay, vì chân con kẻ không đi được hia, có cái áo che lấp đi thì không ai biết.

Vệ-ẩn nói:

Bích thu ơi! Con nên bỏ cái lệnh bài vào trong tay áo, cùng tiểu thư hãy ngồi chờ mẹ đây, để ta đi ra xem cái quang-cảnh bên ngoài thế nào, rồi sau hãy ra đi.

Vệ-ẩn nói rồi, chạy đi ra ngoài một lúc lâu, rồi trở vào mà nói rằng:

Thôi đi, không sợ gì, *Lý-trư-nhi* nó mang cả những tên tiểu giám đi tuần thành, chỉ còn để lại một đứa ở giữ cửa, và một đứa thì nằm ngủ ở dưới bếp, vậy chúng ta phải nên đi ngay mới được.

Bích-thu liền dắt *Minh-hà* ra khỏi cửa phòng, chạy ra bên ngoài, *Vệ-ẩn* chạy lên trước, *Minh-hà* tuy vừa chạy vừa run, cứ theo chặt lấy *Bích-thu*. Khi ra đến cửa dinh, *Vệ-ẩn* lấy khóa mở cửa ra, trông thấy tên tiểu giám giữ cửa, đang ngồi ngủ gục ở bên cạnh, trên vách có để một ngọn đèn lờ mờ, *Bích-thu* liền tắt phụt đi, *Vệ-ẩn* lấy tay đẩy rộng cánh cửa ra, tên tiểu giám thấy động, giật mình tỉnh dậy mà hỏi rằng:

Ai mở cửa đấy?

Vệ-ẩn nói:

Ta là *Vệ-ẩn* đây mà! Vì ta rét quá, nên phải về nhà lấy chăn sang đắp mới ngủ được. Trong nhà có giam giữ *Cát minh-hà*, mi phải nên cẩn thận, vậy hãy cứ đóng cửa lại, chờ khi nào ta sang lại sẽ mở ra.

Tên tiểu giám tưởng thật liền nói rằng:

Xin vâng, mụ cứ yên, để tôi xin đóng lại cẩn thận.

Khi *Vệ-ẩn* nói thì *Bích-thu* đã dắt *Minh-hà* đi theo cái bóng tối mà lẩn ra bên ngoài trước rồi, còn *Vệ-ẩn* ra sau, tên canh cửa quả nhiên vội vàng đóng chặt cửa lại,

Vệ-ẩn rảo bước đi tạt về nhà mình, vào thẳng trong phòng, gọi *Minh-hà* và *Bích-thu* hãy vào trong đó ngồi tạm một lúc, rồi châm đèn lên, bảo *Minh-hà* rằng:

Tiểu thư phải ăn mấy bát cơm cho chắc dạ rồi mới đi được. nhưng bây giờ thổi không kịp nữa, chỉ có cơm nguội, tiểu thư hãy ăn tạm vậy.

Minh-hà nói:

Thưa bà, tôi kêu khóc vừa một nửa ngày, hiện giờ ngực vẫn tức rực lên, không thể nào mà nuốt trôi cho được.

Bích-thu nói:

Mẹ ơi, con đây cũng tức cả ngực lên, thôi chẳng cần phải ăn nữa, đi đi thôi.

Vệ-ẩn nói:

Có ấm nước chè đã nguội, mỗi người uống mấy chén cho đỡ khát vậy.

Minh-hà nói:

Trong miệng tôi khô ráo khó chịu quá, vậy chỉ xin uống mấy chén nước cho đỡ khát thôi.

Rồi mỗi người rót uống hai chén. Uống xong, *Vệ-ẩn* cùng *Bích thu* đi thu nhặt hết cả quần áo và các đồ tế nhuyễn, cả cùng tiền bạc gói chặt vào mấy cái khăn gói, *Vệ-ẩn* đeo vào ba bên vai, chẳng khóa cửa nữa, cứ bỏ ngỏ đó rồi cùng *Bích-thu* và *Minh-hà* rảo cẳng chạy ra ngoài cửa tam-thành.

Khi đến cửa thành thì đã sang trống canh tư, *Bích-thu* lên tiếng gọi to rằng:

Những quân canh cửa ở đâu cả.

Vừa hỏi dứt tiếng thì thấy có hai tên quân, một tên cầm cái mõ, một tên cầm cái thanh la, chạy ra hỏi rằng:

Những ai đến đây? Định đi đâu bây giờ?

Bích-thu hỏi:

Ta hỏi mi, đêm nay Lý-công đi tuần thành, đã từng đi qua đây chưa?

Hai tên quân nói:

Lý-công vừa mới đi qua đây lúc nãy.

Bích-thu nói:

Ta là người của Lý-công sai đi, có lệnh bài ở đây, mau mau đi gọi quan giữ cửa ra đây cho ta hỏi.

Hai tên quân vội vàng đi gọi viên thiên hộ giữ cửa ra. *Bích-thu* nói:

Lý-công có hai người thân thích sai tôi đưa ra khỏi thành, có cái lệnh bài mang theo đây để làm tin, vậy xin mau mau cho mở cửa ra.

Viên thiên hộ nói:

Đã là người thân thích của Lý-công, ban ngày làm sao không đi, bây giờ đang lúc đêm khuya lại kéo nhau ra đi là cớ gì?

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG

Máy mỏ-neo, 15 chân-kính

Mặt và kim có chất dạ-quang

BẢO-HÀNH 20 NĂM

Giá . . . . 11$50

Bán tại hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
301

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng ng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
56, phố hàng Gai, Hanoi

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, ên thành ra một thứ thuốc rất uý. Dùng trị bệnh ngoài da rất iệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-ộc, làm cho lên da, dùng để trị ác bệnh lở, và các bệnh ngoài a. Thuốc ấy dùng phụ vào với uốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
1208

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn ản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì iên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiêu ấy quấn khác.

Ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên ư cũ hoặc phải trả nặng hơn.

TRẦN-QUANG-MINH
Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng
199, Hàng Bông-Lờ, Hanoi

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa xâu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẫy cả hàm làm luôn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu có quyết cam đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH
[illegible]

KÍNH KHAI GIÁ

Hiệu tôi có bán đủ các thứ cuốc xẻng đúc tại bên Tây cũng là các thứ cuốc xẻng làm tại bên ta tiêu nào của ấy. Xin các ngài thầu-khoán chiếu-cố, tôi xin tính giá thiệt hạ hơn các hiệu khác.

Hiệu tôi có bán đủ các thứ sắt, ciment làm nhà cửa cầu cống, cũng là các thứ giấy gai, bao gói hàng gói, vân vân.

Hiệu tôi lại có mua cả các thứ giấy có phần của các hiệu buôn bán cũng là các thứ giấy quốc-trái của nhà nước, xin cam rằng giá hiệu tôi giả thì bao giờ cũng cao hơn các hiệu khác.

Nay kính-cáo,
ĐỨC-LONG
[illegible] Phố [illegible], Hanoi

Thuốc PEPTO KOLA ROBIN
(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Nếu các ngài muốn gìn-giữ sức-khỏe của các ngài về đường thể-thao, thì thỉnh-thoảng nên dùng một chai rượu bổ này rồi các ngài sẽ thấy gân-cốt nở-nang, bắp thịt cứng cáp và lại chánh khỏi được chứng bệnh đau trái tim sinh ra bởi sự mệt nhọc trong khi luyện tập.

Thật là một thứ thuốc rất cần kíp cho những người chuộng thể-thao vậy.

Có gửi bán tại các hàng thuốc
Xin nhận kỹ lấy hiệu:
LABORATOIRES MAURICE ROBIN
13. Rue de Poissy, Paris
VÀ ĐỪNG MUA THUỐC NÀO KHÁC CẢ.

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ vấn rằng (Làm thế nào mà chữa được tất bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng ó, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa hạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một uyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các ách dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô ố thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách àm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể hác đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách ày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều ần thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này.

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức u không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chứng man, bỏng, gẫy xương, sai ăng, thắt cổ, phải gió, ngư[illegible] vân vân....

2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để [illegible] tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.

3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chuồng ue đàn trên bè, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh ản với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách hữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.

4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại ước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải tìm thế nào cho nước được trong sạch mát được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành mà không tốn tiền để cho nước uống được trong sạch.

5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau ụng, đau dạ dày, đau gan, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nói rõ một cách giản gì mà ưa nay thực hành đã công hiệu lắm.

6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dày. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.

7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, cốt đau đớn; nếu iết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.

8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả on cháu nữa.

9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải ộc vân vân..... lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất bổ cùng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin ũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải dính một cái tem 5 xu cước để gửi. Nên nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

TRÀ VINH-MẬU

雙喜牌
囍

Bản-hiệu khai-trương ở Quảng-đông bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở Vũ-di-sơn, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo-hạng tại trên ngọn núi cao như: Liên-tâm, Ô-long và Thủy-tiên, v, v, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà Liên-tâm nhỏ cánh, gọi là «SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ» cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đang bao, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

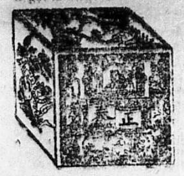

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:
Nam-định: phố Khách, số 144.
Hà-nội: phố Hàng ngang, số 25.
Hải-dương phố Khách, số 21.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cái nạn ô-tô. — Hồi quá 4 giờ chiều ngày 15 vừa rồi, một người đàn-bà tên là Phạm-thị-Ty, 41 tuổi, quán ở Nam-trực, tỉnh Nam-định; ngụ ở phố Hạ-lý, bị chiếc ô-tô số 1756-10 cán phải, thương-tích nặng, được một chốc thì chết.

Chết đuối. — Ngày 15 avril vừa rồi, người phu tên là Nguyễn-đình-Linh, chẳng biết phạm điều vi-cảnh gì, bị bắt ở Sở-kho; người ấy thừa cơ chạy trốn, người lính cảnh sát ra-riết đuổi; người phu xa cuống quá, nhảy xuống sông, thế là chìm nghỉm mất tăm-tích. Mãi hôm sau mới thấy xác nổi lên ở cầu Cửa-cấm. Tội nghiệp!

Lại vớt xác trẻ. — Vừa rồi người ta lại thấy một cái xác đứa con giai, vứt ở bãi cỏ. Người ta ngờ là xác con một ả kia ở đường Hành-kênh.

Đã đưa vào nhà xác mai táng.

PHU-THO

Sao lại không cứu vớt người ta? — Hôm mồng 10 tháng tư tây, tôi đương chơi một mình trên bờ sông Lô-giang, chợt trông thấy xa xa có cái mảng con, trên có người nằm. Trước tôi tưởng là người đi mảng về đâu, nào ngờ khi trôi gần lại, thì ôi chao! một người đàn bà và một đứa con giai bị buông sông!

Người đàn bà trạc ngoài hai mươi tay chân bị trói chặt vào mảng, mồm bị gắn, mắt vẫn mở, còn sống. Đứa con giai mới độ ngoài tuổi tôi, trắng trẻo, mập mạp bị buộc nằm trên bụng người mẹ, hai tay có thể sờ lấy vú mà bú được. Hai mẹ con đều có quần áo mặc cả.

Tôi trông thấy cái thảm kịch đó mà động lòng muốn cứu, song lúc bấy giờ dưới sông không có cái đò nào, mà đến vạn thuê được đò thì mảng đó lại trôi xa quá mất rồi. Tôi về nhà nói truyện với bà con thì kẻ nói thế này, người nói thế nọ, rút cục lại, chẳng ai muốn theo cứu cả. Sau lại có người nói với tôi rằng cái mảng ấy đã dạt vào một bến kia có kẻ ra sông bắt được, thì người đàn bà khẽ gật đầu, tỏ ý xin cứu, (vì không nói được). Đứa trẻ con thì khóc, nhìn người kia rồi lại nhìn mẹ nó, mà người ấy đang tâm lấy sào đẩy cái mảng ra khỏi, cho dòng nước đem đi nơi khác! Nhiều người đi chợ bằng thuyền trông thấy đến cho đứa trẻ quả bánh, người đàn bà chỉ ràn rụa nước mắt. Ái ngại thay!

Từ đây về Việt-trì chẳng biết có ai cứu người ta không?

Nghe đâu năm ngoái cũng có một người bị buông sông mà chẳng ai cứu thành ra chết! Thời buổi này mà có những sự giết người bạo ngược như thế, cũng lạ thật.

Một người mục kích lại cáo.

LANG-SON

Một người cai Lê-dương chết đuối. — Ngày 13 avril vừa rồi, một người cai lê-dương tên là Bruker Pierre cùng với hai người lính là Grateau Briel và Verrhiest, ra sông Kỳ-cùng tắm; chẳng may sa chân thế nào chìm nghỉm. Hai người lính xoay hết mọi cách cứu, mà không sao cứu được.

Mãi đến trưa hôm sau mới vớt thấy xác.

VIỆC TRUNG-KỲ

PHAN-THIẾT

Việc rủi do ngoài bể. — *Hai ông cha đi tắm bị chết đuối.* — Mới có tin ngoài Phan-thiết cho hay một cái thảm-kịch như sau này:

Nguyên bữa 10 Avril vừa rồi đây, tại Phan-thiết có làm lễ phong chức một vị linh-mục Annam, nên bữa 9 Avril có các cha Tây và Annam ở nhiều chỗ tựu đến để đợi qua ngày sau dự lễ. Nhân khi đó, trông thấy cảnh vật rất phong quang, nhất là nước bể trong xanh, xem lấy làm thích chí lắm.

Đang giữa lúc trời nắng hạn, mà được [illegible] nước ấy, thì còn chi hứng thú bằng. Bởi vậy nên chiều lại, nhân lúc rảnh, các ông cha mới rủ nhau đi ra tắm bể. Trong mấy ông đấy thì có ông cha Barré, cha P. Thạnh ở Saigon và hai cha Annam ở Phan-thiết.

Đoạn khi ra giữa, chẳng rõ bởi duyên cớ gì; vì sóng gió đưa ra hay là vì vô ý ra ngoài sâu nên hụt chân. Hai cha Annam thì ráng sức bươn tới được vào bãi, còn cha Barré và P. Thạnh thì vì phần vắng nên khi nghe la cầu cứu. người trong vội bươn ra kéo vào lo tìm hết thế để chữa song cũng không sao được, nên cách vài giờ sau thì hồn lìa khỏi xác.

Việc Nam-kỳ

CAI BE

Cọp loạn rừng vào bắt một người đàn bà ở hôm nọ đã bị bắn chết. — Số báo thứ tư tuần trước có đăng bài kỹ thuật về vụ cọp vào nhà thiếm Phạm-thị-Dúc ở Cần giờ song bị người đi đàng có võ nghệ đánh chạy mà cứu thiếm, song có người họ tưởng cho là lời đồn huyễn. Khi hay tin ấy có hai người tây là M. L và MM. rủ nhau đem súng qua Cần-giờ quyết tâm mạnh hổ diệt trừ đi hai lẽ nay là tay có tài bắn giỏi nên tính trước mua chó làm mồi và mướn người dẫn đàng chỉ nẻo.

Ngày chúa nhựt lối ba giờ khuya M. M bắn trúng một con cọp tại An-thịt bị bịnh song kiếm không ra rồi chiều lại nghe rằng trong làng gần đó có cọp ra bắt người đàn bà đang cho con bú.

Chiều chúa nhựt lối 7 giờ rưỡi cọp nghe tiếng chó sủa mon ra vừa muốn nhảy tới ngóc họng chó bị một viên đạn thứ nhất của M. L. bắn nhằm đầu và tiếp theo một phát thứ nhì thì nằm ngay cán cuốc. Cọp ấy cân nặng 170 kilo, bề dài 1 thước bảy.

Hai người tây sẽ trở ra nhà bè tìm giết ba con cọp nữa vì nhờ có người điềm chỉ chỗ nó trú.

Thấy hai người đến hạ bắt hạnh kia đã tìm được trong hai cách phá chừng vài trăm thước làm cho dân sự An-thịt, Cần giờ và Nhà-bè lấy làm lo sợ vô cùng, ban đêm đóng cửa kín mình chẳng dám hé ra, sợ e cho cọp vào nhà bắt tha. Ra khỏi Nhà bè chừng vài cây số có hai bên cất trại tại đó và cột chó vào cây rồi lên cây xem cảnh tượng ra thế nào.

MỸ-THO

Một cái nạn xe hơi rất gớm ghê. — Trời ơi, phần số một gia-quyến người rất vô phước lại thêm bạt mạng đến ngày cũng là thầy cai Lê thông-Vinh đương kiêm cai tổng nhứt hạng ở tổng Hưng-nhơn làng Phú-mỹ (Mỹ-tho) cũng vì xe hơi sát hại mạng thầy thầy chết ở giữa đồng ruộng không có được một lời trối, cách chết của thầy cai này thấy mà ghê sợ cho cái nạn xe hơi nó giết người trong nháy mắt.

Trước khi tôi xin thuật rõ một tấn bi kịch trong gia-quyến của thầy cai này rất vô phước chưa từng thấy có hai, có thấy thì mới biết cho cái ngày giờ khốn nạn của con người nó sắp đến thì không biết đâu mà tránh cho khỏi?

Số là người vợ của thầy cai Lê-thông-Vinh này đã mang bệnh đau mấy tháng nay, chết sống ngày nào không hay, thầy đem đi nằm nhà thương Saigon, lúc gần ngày tết rồi vợ thầy trở bịnh nặng, thầy lại được giấy thép bên tây đánh về nói rằng: người con trai của thầy là Lê-thông-Đượm đang học bên tây mấy năm nay thi đậu rồi được 3 cái bằng cấp tú tài, rồi vội chết đi. Cái tin buồn này vừa qua thì thầy cai đã chết hết nửa.

Thân mình phung thầy cũng gượng lo đem cái thây của M. Đượm này chở về xứ cho được, đặng cho cha mẹ thấy mặt con, nên ngày 4 Avril này thầy cai trở lên Saigon rước vợ thầy ra nhà thương đem về nhà đặng một đêm đó; nghe đâu còn ba ngày nữa chuyến tàu ở bên tây qua Saigon có chở xác người con thầy qua có. nên sáng ngày 5 tây thầy sắp đặt lên tại Saigon rước xác con thầy đem về nhà, lúc 6 giờ rưỡi sáng ngày 5 tây thầy qua bến xe hơi đưa đò lại mé kinh chợ Phú-mỹ đặng có đi lại nhà gare Tân-hiệp đón xe lửa mà đi, ngờ đâu thầy gặp cái xe đó của tên Ng-văn-Phát ở Mỹ-tho đưa tranh mối với chủ xe khác thừa nay chạy đường đó đi Mỹtho có 2 lất, cũng vì sự dành mối mà tên Lơ của năm Phát có giết chết một tên Lơ chủ khác chết tại bến xe...

Nên tòa đại hình kỳ rồi kêu nó hai năm tù mới đó. Xe này số 4474 thầy cai lên ngồi băng trước có một mình thầy với sốp-phơ tên Lê-văn-Thinh 35 tuổi, còn mấy cái băng ở sau đều chật đứng hết tên Cơ thì đứng đeo ở ngoài, theo lời nhiều người nói tên sốp-phơ mấy tránh nó chạy xe mau lâu nay có không phải mới chạy mau bữa nay nó chạy từ Phú-mỹ đến Cổ chi, rồi chạy xuống [illegible] tới làng tên lý tây thì còn trên hai cây số nữa sẽ tới gare Tân-hiệp.

Khúc lộ này hẹp mà quẹo lắm. Xe đương chạy mau tên sốp-phơ nó thấy ở trước mặt nó bên lộ mé tay mặt có một con trâu nghé còn nhỏ. Nó có bóp hai tiếng kèn rồi cứ chạy luôn theo ý nó tưởng con nghé đó sợ xe hơi nên nó không cần gì tốp máy lại vô ích. Con nghé nghe xe hơi chạy và và lại thêm tiếng kèn nó hoảng hồn đâm đầu chạy băng qua lộ sốp-phơ ngừng không kịp xe chạy tới đụng con nghé ngã xuống rồi cán luôn qua mình con nghé lúc ấy sốp-phơ hoảng bị sức xe nó vồng lên cầm tay bánh không vững nên xe chạy đâm lủi qua mé tay mặt đụng vô một gốc cây lớn đầu máy nhẹp vô thùng mình lại rồi lật nằm nghiêng, trốc cái mui văng ra, coi lại thì thấy cai bị sức xe nó ép vô mình, còn trên đầu bị cái mui và kiếng nó dập vô mặt, máu mũi máu lỗ tai nhảo ra. Khi xe lật nghiêng, thì cái xác của thầy cũng nhả ra ngoài còn cái cẳng dính trên xe.

Cái xe đụng vừa rồi thì thầy đã chết theo liền, còn tên sốp-phơ thì gẫy một cẳng với ba người bộ hành nữa, kẻ lát da đầu người thì rách thịt lọi cẳng, còn mấy người kia văng ra khỏi vô cũng nhẹ ngồi mé bên tay trái, còn mấy người bị nặng vì ngồi theo mé tay mặt phía bên thầy cai. Còn tên Lơ nó thấy no nhẹ đứng ở ngoài nó thấy sáng con nghé rồi thì nó nhảy rồi nên vô hại, lập tức trình cho ông Cò hay. Với quan trưởng tòa và một vị Langa nữa đến nơi lấy án kết rồi. Xác thầy cai đem trở về nhà thầy, còn mấy người bịnh với tên sốp-phơ chở về nhà thương Mỹ-tho. Mấy người bịnh không sao, có tên sốp-phơ bịnh nặng chưa biết thế nào.

Theo lời nhiều người chứng nói quả tội tại sốp-phơ nó không phòng lấy sự hại trước. Vì sự chạy mau của nó mà sát hại một vị viên quan đáng thương tiếc là thầy cai Lê-thông-Vinh này, tuổi thầy năm nay được 43, mà phận sự thầy trên hai mươi năm được lòng quan yêu dân mến.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sử-Ký Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, phải đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ		1,	mỗi quyển.	0$80
—	—	2,	—	0.45
—	—	3-4,	—	0.38
—	—	5-6,	—	0.48
—	—	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ		1,	—	0.45
—	—	2-3,	—	0.50
—	—	4-5-6,	—	0.60
—	—	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ		1-2-3,	—	0.55
—	—	4-5-6-7,	—	0.65
—	—	8,	—	0.65
Tiền cước gởi Recommandé, mỗi quyển.				0.20
—		và 12 quyển gởi làm một		1.00

Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa, vì rằng nó không thấm nước, nó khô mãi cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

SỰ SÁNG CHIẾU LÒA
NHỜ DẦU HÔI THƯỜNG
khỏi ám-ép
ĐÈN HIỆU

Aladdin

LÀ ĐÈN SÁNG LẠ LÙNG
Không khói, không mùi.
Khỏi máy bơm, khỏi máy xịt.
Không cần đốt trước mỏ tiêm cho nóng.
SỰ CHIẾU SÁNG
BẰNG TRĂM NGỌN ĐÈN CẦY.
KHỎI LO HIỂM HUY
LỬA CHÁY CŨNG LÀ NÓNG NỔ
trong chính mươi bốn phần khí trời dụng chóng
có sáu phần dầu hôi.
CÓ BÁN CÙNG NƠI
hay là thẳng tại
INDUSTRIES ALADDIN, 8, rue d'Aboukir — PARIS

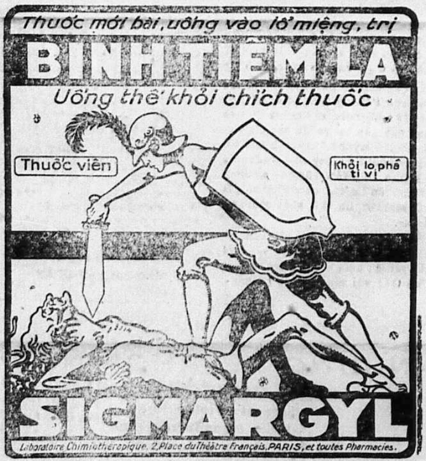
Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị
BINH TIÊM LA
Uống thế khỏi chích thuốc
Thuốc viên
Khỏi lo phá ti vị
SIGMARGYL

Laboratoire Chimiothérapique. 2, Place du Théâtre Français, PARIS, et toutes Pharmacies.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lọp-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

VIN KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1 , 25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1 , 25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn uống 3 hay 4 muỗm . . . . . . Một chai :* **1 50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0 . 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

SAO LẠI ĐAU THẾ?.........

Ừ, sao u đau thế sao mới đau lại không chữa ngay đi cho khỏi đau nặng ra có được không. Hãy trông cái lòng con ngươi ở hình vẽ đây đều đen cả, thế mà ở mắt ngài thì đều đỏ hoe; đó tức là cái biểu-hiệu tỏ ra rằng mắt ngài đau đấy. Thôi đừng lần lữa gì nữa. Phải lập tức dùng ngay thuốc đau mắt COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị ngay đi. Vì rằng trong hết thảy các thứ thuốc đau mắt, duy có thuốc ấy là làm cho mắt đỡ đau mà khỏi ngay. Phàm hễ khi các ngài thấy con mắt hơi nhấp-nhem, nếu sáng giậy thấy mắt dấp dính và có nhử, thì nên dùng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị cho tiệt đi.

Phải biết rằng hễ khi đau mắt mà dằng dằng chẳng chịu chữa ngay, tức thì mỗi ngày một thêm nặng, sinh ra đau mắt hột, rồi đến mù mắt kia đấy.

Nên chọn mua thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX vì là thứ thuốc đã kê-cứu rất kỹ-càng, biết bao nhiêu người đau mắt duy chỉ thuốc ấy trị khỏi được thôi. Giá chỉ đã thuốc ấy đã thần-hiệu tiện dụng mà lại rất rẻ tiền.

0$30

Thuốc ấy có bán ở hiệu thuốc
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
và ở các hiệu thuốc tốt khác

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
GIÂY NÓI SỐ 96

CHỐC LỞ

Bệnh lở là một bệnh ngứa ngáy khó chịu, mà khi lở ở mặt thì lại ghê tởm nữa.

Phần thì ngứa, phần thì bẩn thỉu, làm cho người ốm lo lắng, sợ rằng không bao giờ khỏi được

Thế mà bệnh lở có phép chữa được Một người ở Rennes có viết giấy cho bản hiệu rằng:

« Tôi có mấy lời cảm tạ ngài vì nhờ thuốc của ngài mà thằng cháu tôi đã khỏi được bệnh lở. Thằng cháu tôi năm nay 15 tuổi, người vạm vỡ mà chỉ bị lở sinh ra mất ăn mất ngủ. Cháu đi học mà hai tay lở ngứa, chẩy nước vàng làm cho nó phải nghỉ học. May có quan Docteur P.. bảo mua thuốc INOTYOL thì bôi có một lần đã đỡ ngay. Thực là nhờ thuốc của ngài cháu mới khỏi bệnh »

Xem đó thì biết thuốc INOTYOL công hiệu là chừng nào. Bất cứ bệnh gì ở ngoài da, cứ bôi nó là khỏi hết, như bệnh lở chốc, mụn loét, vân vân.

Thuốc mỡ INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc kỳ

INOTYOL

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài dugệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐÔNG HỒ BA CHƯƠNG

SỮA BÒ HIỆU BERNA

là
thứ đồ ăn nhứt bổ
cho người lớn
và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh

---

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

« CHỈ MỘT THỨ »

RƯỢU BỔ 33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Kiểu tối tân

Một cái máy hát « PERFECTAPHONE » !!!
Máy hát xách tay được, có thể đựng được 10 cái dĩa hát, bằng gỗ noyer sơn verni hay là bọc da.

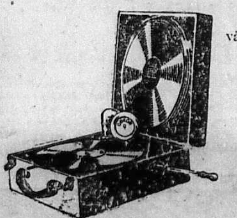

Chạy bằng kim ngọc-thạch
GIÁ : 325 fr.

và chạy bằng kim bằng sắt
GIÁ : 325 fr.

Và thêm ba cái dĩa hát hạng tốt.

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Luan